



ThangLong Invest
Group

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
ĐẦU TƯ THĂNG LONG (TIG)**

Số: 367./2019/BBH-ĐHĐCĐ/TIG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2019

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ THĂNG LONG (TIG)
(Triệu tập lần thứ nhất)

- Tên Doanh nghiệp:** Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (TIG)
- Địa chỉ:** Tầng 8, tháp B tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình I, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.
- Mã số Doanh nghiệp:** Số 0101164614 do Phòng đăng ký kinh doanh số 2 Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 27 tháng 07 năm 2001, đăng ký thay đổi lần thứ 24 ngày 10 tháng 12 năm 2018.
- Thời gian họp:** Bắt đầu lúc 8h30 ngày 26/04/2019
kết thúc hồi 12h00 ngày 26/04/2019
- Địa điểm họp:** Phòng họp Sapphire 1 – Tầng 3, khách sạn Grand Plaza, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội.
- Nội dung chương trình:** Theo nội dung, chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã được các cổ đông tại Đại hội biểu quyết thông qua (tài liệu kèm theo)
- Ban Chủ tọa đại hội:** ông Nguyễn Phúc Long (Chủ tịch Hội đồng Quản trị) làm Chủ tọa, ông Trần Xuân Đại Thắng (Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị) - Ủy viên; Bà Vũ Huyền Trâm (Giám đốc tài chính) - Ủy viên
- Ban Kiểm phiếu Biểu quyết:** ông Trần Hải Văn - Trưởng Ban; bà Đỗ Thị Thanh Hương (Ủy viên) và bà Nguyễn Thị Thanh Hương (Ủy viên).
- Ban Kiểm tra Tư cách Cổ đông:** bà Phạm Công Phong làm Trưởng Ban; bà Nguyễn Thị Mỹ (Ủy viên) và bà Nguyễn Thị Thanh Hương (Ủy viên).
- Ban Thư ký đại hội:** bà Phạm Thị Nguyệt – Trưởng ban; ông Nguyễn Đạt Vương Trí - Ủy viên.
- Tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự Đại hội:** 92 người, đại diện cho 45.581.632 cổ phần tương ứng 55,15% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

I. PHẦN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG VÀ CÔNG BỐ ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI:

- Bà **Phạm Công Phong** – Trưởng Ban Kiểm tra Tư cách Cổ đông đọc Báo cáo Kiểm tra Tư cách cổ đông tham dự Đại hội. Cụ thể như sau:
 - ❖ Tổng số cổ đông theo danh sách cổ đông Công ty chốt đến ngày 01/04/2019 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp: 1.836 cổ đông tương ứng với 82.650.277 cổ phần
 - ❖ Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và ủy quyền tham dự Đại hội: 92 người, tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 45.584.103 cổ phần/82.650.277 cổ phần chiếm tỷ lệ: 55,15%
- Căn cứ vào Biên bản Kiểm tra Tư cách Cổ đông, Luật Doanh nghiệp 2014; Điều lệ tổ chức và hoạt động của TIG, cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (TIG) đủ điều kiện để tiến hành.

II. PHẦN KHAI MẠC ĐẠI HỘI:

1. Ban Tổ chức Đại hội mời ông **Nguyễn Phúc Long** – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc lên điều khiển Đại hội.
2. **Ban Chủ tọa Đại hội:** ông **Nguyễn Phúc Long** (Chủ tịch Hội đồng Quản trị) làm Chủ tọa, ông **Trần Xuân Đại Thắng** (Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị) - Ủy viên; bà **Vũ Huyền Trâm** (Giám đốc tài chính) - Ủy viên lên bàn Chủ tọa để cùng điều khiển Đại hội.
3. **Ban Thư ký Đại hội và Ban Kiểm phiếu Biểu quyết:** Ông **Nguyễn Phúc Long** - Chủ tọa Đại hội đề cử Thư ký ghi biên bản Đại hội và bầu Ban Kiểm phiếu Biểu quyết tại Đại hội:
 - Ban Thư ký Đại hội: bà **Phạm Thị Nguyệt** – Trưởng ban; ông **Nguyễn Đạt Vương Trí** - Ủy viên.
 - Ban Kiểm phiếu Biểu quyết tại Đại hội gồm: ông **Trần Hải Văn** (Trưởng Ban kiểm soát) làm Trưởng Ban; bà **Đỗ Thị Thanh Hương** (Ủy viên) và bà **Nguyễn Thị Thanh Hương** (Ủy viên).Thành phần Ban Kiểm phiếu Biểu quyết đã được các cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua.
4. **Nội dung, Chương trình Đại hội; Quy chế tổ chức Đại hội:** Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua nội dung Chương trình; Quy chế tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2019 của Công ty theo đề nghị của Chủ tọa Đại hội (*tài liệu kèm theo*).

III. PHẦN BÁO CÁO:

1. Ông **Nguyễn Phúc Long** – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 tại Báo cáo số 285/2019/BC-HĐQT ngày 16/04/2019 của HĐQT;

2. Ông Nguyễn Phúc Long – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình số 288/2019/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 16/04/2019 về việc tiếp tục thực hiện Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn Điều lệ;
3. Ông Nguyễn Phúc Long – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình số 287/2019/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 16/04/2019 về việc tiếp tục triển khai kế hoạch phát hành trái phiếu doanh nghiệp;
4. Bà Vũ Huyền Trâm – Giám đốc tài chính trình bày Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2018, Kế hoạch kinh doanh năm 2019 tại Báo cáo số 286/2019/BC-TGD ngày 16/04/2019 của Ban Tổng Giám đốc;
5. Ông Trần Xuân Đại Thắng – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày Tờ trình số 292/TTr-HĐQT ngày 16/04/2019 của HĐQT về việc phân phối lợi nhuận Công ty năm 2018;
6. Ông Trần Hải Văn - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty thay mặt Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 tại Báo cáo số 289/2019/BC-BKS của Ban Kiểm soát ngày 16/04/2019;
7. Ông Trần Hải Văn - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty thay mặt Ban Kiểm soát trình bày Tờ trình số 291/2019/TTr-BKS của Ban Kiểm soát ngày 16/04/2019 về việc lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2019;

IV. PHẢN THẢO LUẬN:

1. Ông Nguyễn Phúc Long - Chủ tọa Đại hội chủ trì việc thảo luận của các cổ đông liên quan đến nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội.
2. Phản thảo luận tại Đại hội của các cổ đông tham dự:

<u>Ý kiến cổ đông</u>	<u>Trả lời của Ban Chủ tọa</u>
<p>Ý kiến 1: Lý do các dự án bị chậm tiến độ Lý do giá cổ phiếu giảm mạnh; Công ty cần có biện pháp hỗ trợ như HĐQT; Ban điều hành mua cổ phiếu Công ty hoặc Công ty mua lại cổ phiếu quỹ;....</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các dự án của Công ty chủ yếu là do tự phát triển từ đầu; hoặc ký hợp tác đầu tư với đối tác, Công ty phải tự xin phép và hoàn thiện các thủ tục pháp lý, giải phóng mặt bằng. Trên thị trường bất động sản hiện nay nói chung, thậm chí còn có rất nhiều các Dự án 10 năm vẫn chưa xong. - Giá cổ phiếu công ty giảm một phần là do kết quả kinh doanh chưa kết kỳ vọng, kế hoạch đặt ra; nhưng phần lớn là do thị trường và yếu tố đầu cơ.
<p>Ý kiến 2: Dự án điện gió Công ty: Công ty có dự kiến hợp tác với ai không? Lợi suất sinh lời của Dự án?</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hiện dự án đã có chủ trương chấp thuận đầu tư của tỉnh; đã có địa điểm thực hiện; đã được đo gió với mức gió khoảng 7,5-8m/s;

	<ul style="list-style-type: none"> - Đang trong giai đoạn xin phép Bộ ngành, dự kiến thời gian xin phép khoảng 1 năm. - Công suất dự kiến: 60 – 80 MW (16-20 cột gió). - Hiện dự án chưa có kế hoạch doanh thu; lợi nhuận. Tuy nhiên, Công ty đã thực hiện khảo sát các dự án tương tự cùng địa bàn. Ví dụ như với Dự án 30 MW, doanh thu dự kiến khoảng 250 tỷ đồng/năm; lợi nhuận dự kiến khoảng 150 – 180 tỷ đồng/năm
Ý kiến 3: <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu dự kiến năm 2019 của Dự án Đại Mỗ; Dự án Vườn Vua Resort&Villas? 	<ul style="list-style-type: none"> - Dự án Đại Mỗ: Doanh thu dự kiến năm 2019 là 150 tỷ đồng. - Doanh thu dự kiến năm 2019 của Dự án Vườn Vua: 250 – 300 tỷ đồng.
Ý kiến 4: Kết quả kinh doanh dự kiến năm 2019 có phụ thuộc vào kết quả phát hành cổ phiếu, trái phiếu không?	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả kinh doanh dự kiến năm 2019 không phụ thuộc vào kết quả phát hành cổ phiếu, trái phiếu
Ý kiến 5: Cổ tức năm 2020 có chi trả bằng tiền mặt không?	<ul style="list-style-type: none"> - HĐQT và Ban điều hành sẽ cố gắng hết sức để chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt, tuy nhiên thực tế còn phụ thuộc vào kết quả kinh doanh và nguồn vốn chi trả.
Ý kiến 6: Lợi thế của nhãn hàng HDE so với đối thủ kinh doanh, có dự kiến niêm yết Công ty HDE hay không và khi nào	<ul style="list-style-type: none"> - Nhãn hàng HDE đã có thương hiệu, được người tiêu dùng đón nhận và đang trong giai đoạn cấu trúc; chủ trương là sáp nhập 1 số thương hiệu khác để gia tăng thị phần; - Kế hoạch 2021 – 2022 sẽ thực hiện niêm yết
Ý kiến 7: Kết quả kinh doanh quý 1/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Lợi nhuận trước thuế khoảng 26 tỷ đồng
Ý kiến 8: Thời gian thực hiện chi trả cổ tức năm 2018	<ul style="list-style-type: none"> - Dự kiến cuối quý 3/2019, đầu quý 4/2019

V. CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT VÀ THÔNG QUA

Dưới sự điều hành Đại hội của ông Nguyễn Phúc Long - Chủ tọa Đại hội, các cổ đông đã biểu quyết thông qua các nội dung sau:

❖ **Nội dung 1:**

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 tại Báo cáo số 285/2019/BC-HĐQT ngày 16/04/2019 của HĐQT với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 63 phiếu, đại diện cho: 44.337.068 cổ phần, chiếm 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 1 phiếu, đại diện cho: 1.247.035 cổ phần, chiếm 2,47% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 tại Báo cáo số 285/2019/BC-HĐQT ngày 16/04/2019 của HĐQT đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 2:**

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua Định hướng chiến lược, kế hoạch kinh doanh năm 2019 (*Chi tiết nêu tại mục III Báo cáo số 285/2019/BC-HĐQT ngày 16/04/2019 của HĐQT*) với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 63 phiếu, đại diện cho: 44.337.068 cổ phần, chiếm 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 1 phiếu, đại diện cho: 1.247.035 cổ phần, chiếm 2,47% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, Định hướng chiến lược, kế hoạch kinh doanh năm 2019 (*Chi tiết nêu tại mục III Báo cáo số 285/2019/BC-HĐQT ngày 16/04/2019 của HĐQT*) đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 3:**

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 63 phiếu, đại diện cho: 44.337.068 cổ phần, chiếm 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 1 phiếu, đại diện cho: 1.247.035 cổ phần, chiếm 2,47% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 4:**

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua các hợp đồng, giao dịch với ngân hàng, tổ chức tín dụng với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 63 phiếu, đại diện cho: 44.337.068 cổ phần, chiếm 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 1 phiếu, đại diện cho: 1.247.035 cổ phần, chiếm 2,47% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, các hợp đồng, giao dịch với ngân hàng, tổ chức tín dụng đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 5:**

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua các giao dịch với đối tác, khách hàng với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 63 phiếu, đại diện cho: 44.337.068 cổ phần, chiếm 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 1 phiếu, đại diện cho: 1.247.035 cổ phần, chiếm 2,47% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, các giao dịch với đối tác, khách hàng đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 6:**

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 63 phiếu, đại diện cho: 44.337.068 cổ phần, chiếm 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 1 phiếu, đại diện cho: 1.247.035 cổ phần, chiếm 2,47% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 7:**

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát năm 2019 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 63 phiếu, đại diện cho: 44.337.068 cổ phần, chiếm 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 1 phiếu, đại diện cho: 1.247.035 cổ phần, chiếm 2,47% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, mức thù lao, kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát năm 2019 đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 8:**

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất đã kiểm toán năm 2018 của Công ty với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 63 phiếu, đại diện cho: 45.584.103 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất đã kiểm toán năm 2018 của Công ty đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 9:**

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2018 tại Báo cáo số 286/2019/BC-TGD ngày 16/04/2019 của Ban Tổng Giám đốc với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 63 phiếu, đại diện cho: 45.584.103 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2018 tại Báo cáo số 286/2019/BC-TGD ngày 16/04/2019 của Ban Tổng Giám đốc đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 10:**

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2019 tại Báo cáo số 286/2019/BC-TGD ngày 16/04/2019 của Ban Tổng Giám đốc với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 64 phiếu, đại diện cho: 45.584.103 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, Kế hoạch kinh doanh năm 2019 tại Báo cáo số 286/2019/BC-TGD ngày 16/04/2019 của Ban Tổng Giám đốc đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 11:**

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình số 292/TTr-HĐQT ngày 16/04/2019 của HĐQT về việc phân phối lợi nhuận Công ty năm 2018 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 64 phiếu, đại diện cho: 45.584.103 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, Báo cáo của Tờ trình số 292/TTr-HĐQT ngày 16/04/2019 của HĐQT về việc phân phối lợi nhuận Công ty năm 2018 đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 12:**

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 tại Báo cáo số 289/2019/BC-BKS của Ban Kiểm soát ngày 16/04/2019 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 64 phiếu, đại diện cho: 45.584.103 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 tại Báo cáo số 289/2019/BC-BKS của Ban Kiểm soát ngày 16/04/2019 đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 13:**

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết các nội dung tại Tờ trình số 291/2019/TTr-BKS của Ban Kiểm soát ngày 16/04/2019 về việc lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2019 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 64 phiếu, đại diện cho: 45.584.103 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, Tờ trình số 291/2019/TTr-BKS của Ban Kiểm soát ngày 16/04/2019 về việc lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2019 đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 14:**

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết Tờ trình số 288/2019/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 16/04/2019 về việc tiếp tục thực hiện Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn Điều lệ với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 63 phiếu, đại diện cho: 44.337.068 cổ phần, chiếm 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 1 phiếu, đại diện cho: 1.247.035 cổ phần, chiếm 2,47% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, Tờ trình số 288/2019/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 16/04/2019 về việc tiếp tục thực hiện Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn Điều lệ đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ **Nội dung 15:**

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết Tờ trình số 287/2019/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 16/04/2019 về việc tiếp tục triển khai kế hoạch phát hành trái phiếu doanh nghiệp với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 63 phiếu, đại diện cho: 44.337.068 cổ phần, chiếm 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 1 phiếu, đại diện cho: 1.247.035 cổ phần, chiếm 2,47% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, Tờ trình số 287/2019/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 16/04/2019 về việc tiếp tục triển khai kế hoạch phát hành trái phiếu doanh nghiệp đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

VI. PHẦN BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

1. Bà **Phạm Thị Nguyệt** – Ban Thư ký Đại hội đọc Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 để Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Các cổ đông tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 đã biểu quyết nhất trí thông qua toàn văn nội dung Biên bản họp và Nghị quyết ĐHCĐ thường niên Công ty năm 2019.
3. Ông **Nguyễn Phúc Long** - Chủ tọa Đại hội tuyên bố Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (TIG) đã thành công tốt đẹp và tuyên bố bế mạc Đại hội.

Biên bản họp này gồm mười (mười) trang được lập thành hai (02) bản có giá trị pháp lý ngang nhau. Các tài liệu kèm theo Biên bản Đại hội đồng Cổ đông này có giá trị pháp lý và là phần không tách rời của Biên bản Đại hội này./.

T/M. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Trưởng Ban

Phạm Thị Nguyệt

T/M. BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Phúc Long

Tài liệu đính kèm:

- Danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần tương ứng;
- Nội dung Chương trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 đã được Đại hội thông qua;
- Tài liệu Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2019 (các báo cáo, tờ trình tại Đại hội);
- Biên bản Kiểm tra Tư cách Cổ đông của Ban Kiểm tra Tư cách cổ đông;
- Biên bản Kiểm phiếu Biểu quyết của Ban Kiểm phiếu Biểu quyết tại Đại hội;

Nơi nhận:

- Các cổ đông (công bố trên Website Công ty);
- Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành;
- UBCKNN, Sở HNX để công bố thông tin;
- Lưu VT, Thư ký Công ty.





ThangLong Invest
Group

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2019

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

---***---

Số:368/2019/NQ-ĐHCD

NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua các Báo cáo, Tờ trình tại ĐHĐCD thường niên 2019

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ THĂNG LONG (TIG)**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 và Luật Chứng khoán 2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty hiện hành;
- Căn cứ Nghị quyết số 301/2019/NQ-HĐQT ngày 16/04/2019 của HĐQT về việc thông qua các văn kiện đại hội và cơ cấu nhân sự chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019;
- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCD thường niên năm 2019 ngày 26/04/2019;
- Căn cứ Biên bản Kiểm tra Tư cách Cổ đông của Ban Kiểm tra Tư cách Cổ đông ngày 26/04/2019;
- Căn cứ Biên bản Kiểm phiếu Biểu quyết của Ban Kiểm phiếu Biểu quyết ngày 26/04/2019;
- Xét tình hình thực tế.

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1:** Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 tại Báo cáo số 285/2019/BC-HĐQT ngày 16/04/2019 của HĐQT với tỷ lệ 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.
- Điều 2:** Thông qua định hướng chiến lược, Kế hoạch kinh doanh năm 2019 (*chi tiết nêu tại mục III của Báo cáo số 285/2019/BC-HĐQT ngày 16/04/2019 của HĐQT*) với tỷ lệ 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành. Cụ thể:
- Thông qua Nội dung định hướng chiến lược, kế hoạch kinh doanh năm 2019 nêu tại mục III.
 - Ủy quyền cho HĐQT chủ động tổ chức các giải pháp triển khai thực hiện phù hợp, đảm bảo an toàn và hiệu quả cho Công ty.
- Điều 3:** Thông qua Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm chức vụ Tổng Giám đốc với tỷ lệ 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

Điều 4: Thông qua các hợp đồng, giao dịch với ngân hàng, tổ chức tín dụng với tỷ lệ 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành. Cụ thể:

- Thông qua tỷ trọng trần hạn mức tín dụng của công ty với các tổ chức tín dụng không quá 1,5 lần vốn chủ sở hữu.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định, ký kết các hợp đồng tín dụng, giao dịch khác với tổ chức tín dụng (hoặc nguồn vốn vay khác của tổ chức, cá nhân) trong phạm vi hạn mức tín dụng nêu trên, đồng thời triển khai thực hiện đúng mục đích, đúng định hướng chiến lược, đảm bảo an toàn và hiệu quả cho công ty.

Điều 5: Thông qua các giao dịch với đối tác, khách hàng với tỷ lệ 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành. Cụ thể:

- Thông qua các hợp đồng, giao dịch với các đối tác, khách hàng thường xuyên của Công ty (thông tin về các hợp đồng, giao dịch và giá trị hợp đồng, giao dịch được nêu trong phụ lục đính kèm và/hoặc đã thể hiện trong hồ sơ báo cáo tài chính các năm đã được kiểm toán, không thuộc diện giao dịch với người có liên quan bị hạn chế tại Điều lệ Công ty, trong đó có một số giao dịch hợp đồng mua - bán lại hàng hóa, bất động sản, cổ phiếu; các hợp đồng, giao dịch nhà thầu, hoàn thiện hồ sơ tài chính, thanh quyết toán dự án Vườn Vua Resort & Villas và TIG Đại Mỗ Green Garden). Các hợp đồng, giao dịch này tuân thủ các chế độ kế toán tài chính và pháp luật hiện hành, đã được Ban kiểm soát và cơ quan kiểm toán độc lập kiểm toán, soát xét, mang lại lợi ích cho công ty và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế với nhà nước; đã được công bố thông tin đầy đủ trong các hồ sơ chứng từ báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, và trong các báo cáo thường niên Công ty.
- Thông qua việc cho phép Hội đồng quản trị chủ động thực hiện giao dịch với các đối tác, khách hàng này trong các nội dung giao dịch nêu trên trong thời gian tới và các giao dịch khác có giá trị hợp đồng dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của Công ty.
- Thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai thực hiện các giao dịch trên trong quá trình hoạt động quản lý điều hành công ty, đảm bảo lợi ích cho công ty.

Điều 6: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cho phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu quản trị, điều hành Công ty với tỷ lệ 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành. Cụ thể:

TT	Nội dung cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
1	Điểm m Khoản 2 Điều 14: “Quyết định giao dịch đầu tư/bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ	Sửa đổi Điểm m Khoản 2 Điều 14: “Quyết định giao dịch đầu tư/bán tài sản có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và	Theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 135 Luật doanh nghiệp 2014, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông: “Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng

	gần nhất được kiểm toán”;	các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán”.	giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty nếu Điều lệ công ty không quy định một tỷ lệ hoặc một giá trị khác”; Đề xuất: Sửa đổi cho phù hợp với yêu cầu thực tế trong công tác quản trị, điều hành của Công ty
2	Điểm a Khoản 2 Điều 17 : “Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại đồng cổ đông Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông”;	Sửa đổi Điểm a Khoản 2 Điều 17 : “Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại đồng cổ đông trong vòng 30 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông”;	Sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế. Do Công ty là Công ty đại chúng quy mô lớn, đã niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán, nên số lượng cổ đông cũng ngày một nhiều, và thời gian lập danh sách không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thư mời sẽ khó để Công ty chuẩn bị kịp thư mời gửi các cổ đông

Điều 7: Thông qua thù lao và kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát năm 2019 với tỷ lệ 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành. Cụ thể:

*** Về thù lao của HĐQT năm 2019:**

- + Chủ tịch HĐQT : 6.000.000 đồng/tháng
- + Phó Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT : 4.000.000 đồng/tháng

*** Về thù lao của Ban kiểm soát năm 2019:**

- + Trưởng ban : 4.000.000 đồng/tháng
- + Thành viên : 2.000.000 đồng/tháng

*** Về thưởng vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2019:**

Việc thưởng vượt kế hoạch kinh doanh của HĐQT và Ban Điều hành năm 2019 chỉ được xem xét, thực hiện trong trường hợp đạt trên 100% kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Mức thưởng tối đa là 20% tính trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch và ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định trong phạm vi trình.

*** Đối với kinh phí hoạt động hàng năm của HĐQT và Ban Kiểm soát:**

Công ty sẽ thực hiện trong tổng mức kinh phí hoạt động chung theo tình hình hoạt động thực tế cần thiết phát sinh và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên kỳ tới xem xét thông qua quyết toán.

Điều 8: Thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2018 đã kiểm toán và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã kiểm toán với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

Báo cáo tài chính Công ty mẹ và hợp nhất năm 2018 đã được công bố theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty www.tig.vn.

Điều 9: Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2018 tại Báo cáo số 286/2019/BC-TGD ngày 16/04/2019 của Ban Tổng Giám đốc với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

Điều 10: Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2019 tại Báo cáo số 286/2019/BC-TGD ngày 16/04/2019 của Ban Tổng Giám đốc với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành. Trong đó có một số nội dung như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018		Kế hoạch năm 2019	
		Công ty Mẹ	Hợp nhất	Công ty Mẹ	Hợp nhất
1	Vốn điều lệ	826.503	826.503	826.503	826.503
2	Vốn điều lệ bình quân (*)	781.444	781.444	826.503	826.503
3	Tổng doanh thu	262.887	299.212	390.000	450.000
4	Tổng chi phí	187.317	228.512	270.000	315.000
5	Lợi nhuận trước thuế	68.548	70.701	120.000	135.000
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Vốn điều lệ	8,29%	8,55%	14,5%	16,3%
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ bình quân	8,77%	9,05%	14,5%	16,3%
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	-	5%	10%	10%

Trong những năm tới, Ban Tổng giám đốc cùng Hội đồng Quản trị TIG đã xây dựng những kế hoạch phát triển với các mục tiêu cụ thể để phấn đấu đưa TIG vươn tầm, phát triển nhanh và bền vững. Kế hoạch phát triển đã được Hội đồng Quản trị trình bày trong Báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2019. Ban Tổng giám đốc xác định tập trung mọi nguồn lực, quyết liệt triển khai thực hiện thành công các kế hoạch, định hướng và các mục tiêu phát triển mà ĐHĐCĐ và HĐQT giao phó.

Điều 11: Thông qua Tờ trình số 292/TTr-HĐQT ngày 16/04/2019 của HĐQT về việc phân phối lợi nhuận Công ty năm 2018 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành. Trong đó có một số nội dung như sau:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)
I	KẾT QUẢ KINH DOANH CÔNG TY MẸ	
1	Tổng doanh thu	262.592.731.445
2	Tổng chi phí	194.344.399.393
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	68.248.332.052
4	Thuế TNDN hiện hành	14.805.840.469
5	Thuế TNDN hoãn lại	-
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	53.442.491.583
II	Dự kiến trình ĐHCĐ về việc phân phối lợi nhuận sau thuế	
1	Tổng LN sau thuế chưa phân phối	61.102.458.176
1.1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	7.659.966.593
1.2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2018	53.442.491.583
2	Dự kiến phân phối như sau	
2.1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 2% LNST	1.222.049.163
2.2	Trả thù lao HĐQT không chuyên trách; BKS	249.000.000
2.2	Chia cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ chi trả là 5% vốn điều lệ	41.325.138.500

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian chi trả cổ tức năm 2018 dựa trên tình hình thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 12: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 tại Báo cáo số 289/2019/BC-BKS của Ban Kiểm soát ngày 16/04/2019 với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

Điều 13: Thông qua Tờ trình số 291/2019/TTr-BKS của Ban Kiểm soát ngày 16/04/2019 về việc lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2019 với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

Điều 14: Thông qua Tờ trình số 288/2019/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 16/04/2019 về việc tiếp tục thực hiện Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn Điều lệ với tỷ lệ 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành. Một số nội dung chính của phương án cụ thể như sau:

1. Mục đích phát hành

- Chuẩn bị nguồn vốn để đầu tư xây dựng và hoàn thiện các dự án bất động sản: Dự án khu du lịch, biệt thự sinh thái nghỉ dưỡng Vườn Vua (Vuon Vua Resort& Villas); Dự án Khu nhà vườn liền kề TIG Đại Mỗ (TIG Dai Mo Green Garden); Dự án khu nhà ở lô 8.1 Mỹ Đình; Dự án Tòa nhà hỗn hợp đường Dương Đình Nghệ, Hà Nội.
- Đầu tư phát triển hệ thống sản phẩm gia dụng Hyundai Electronics.

- Để phục vụ cho hoạt động M&A, đầu tư vào một số doanh nghiệp tiềm năng.
- Bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Phạm vi phát hành

- Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng).
- Số lượng cổ phần chào bán: Tối đa 25.000.000 cổ phần (Hai mươi lăm triệu cổ phiếu).
- Tổng giá trị cổ phiếu chào bán: Tối đa 250.000.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi tỷ đồng) (tính theo mệnh giá)
- **Đối tượng chào bán:** Chào bán cho các nhà đầu tư chiến lược/đối tác khách hàng thân thiết.
- **Hình thức chào bán:** Chào bán riêng lẻ cho dưới 100 nhà đầu tư.
- **Tiêu chí lựa chọn đối tượng chào bán:** Để tham gia vào đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ của TIG, các nhà đầu tư là các tổ chức, cá nhân trong nước hoặc nước ngoài phải đáp ứng một trong những tiêu chí sau:
 - + Có tiềm lực tài chính mạnh, hỗ trợ được cho Công ty về vốn.
 - + Có năng lực chuyên môn, có khả năng hỗ trợ hiệu quả cho Công ty trong quá trình phát triển.
 - + Các cổ đông, đối tác khách hàng thân thiết có quan hệ hợp tác kinh doanh với TIG.
- **Giá chào bán:** Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần.
- **Danh sách các đối tượng chào bán:** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tìm kiếm, lựa chọn và thông qua danh sách nhà đầu tư được tham gia mua cổ phần chào bán riêng lẻ, đàm phán các điều kiện về giá và các điều kiện ràng buộc khác để đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông và Công ty. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được toàn quyền quyết định đối tượng chào bán mà không cần phải xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông và không cần phải thực hiện chào mua công khai kể cả trong các trường hợp:
 - + Chào bán cho các tổ chức, cá nhân dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng chào bán vượt mức sở hữu được quy định tại Khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán.
 - + Chào bán dẫn đến tỷ lệ sở hữu cổ phần của một tổ chức hoặc một cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan tăng từ 10% trở lên vốn điều lệ của tổ chức phát hành trong một đợt chào bán hoặc nhiều đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất.
- **Phương án xử lý số cổ phần không phân phối hết:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền phân phối số cổ phiếu mà những đối tượng được mua cổ phiếu chào bán riêng lẻ không đăng ký mua hết với giá bán không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần. HĐQT được toàn quyền quyết định về điều kiện và đối tượng dự kiến chào bán số cổ phiếu chưa phân phối hết mà không cần phải thực hiện

lấy ý kiến ĐHCĐ và không cần phải thực hiện chào mua công khai kể cả trong các trường hợp sau:

+ Chào bán, phát hành cho các tổ chức, cá nhân dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu phải chào mua công khai.

+ Chào bán, phát hành dẫn đến tỷ lệ sở hữu cổ phần của một tổ chức hoặc cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân, người có liên quan tăng từ 10% trở lên vốn điều lệ của TIG.

- **Hạn chế chuyển nhượng:** Cổ phiếu phát hành riêng lẻ cho đối tác chiến lược, cổ đông lớn, đối tác khách hàng thân thiết: Bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
- **Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án sử dụng chi tiết nguồn vốn thu được từ việc phát hành cổ phiếu căn cứ theo nhu cầu của Công ty, phù hợp với tình hình thực tế.
- **Thời gian thực hiện:** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chào bán

3. Lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm

Toàn bộ số cổ phần phát hành thêm sẽ được niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam sau khi hoàn tất đợt phát hành.

4. Sửa đổi Khoản 1 Điều 5 Điều lệ Công ty và Phụ lục 1 đính kèm theo quy mô vốn mới sau khi hoàn thành đợt chào bán

5. Ủy quyền

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án phát hành nêu trên, đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Xây dựng phương án phát hành và phương án sử dụng vốn chi tiết bao gồm nhưng không giới hạn: quyết định số lượng cổ phiếu chào bán; tỷ lệ phân phối, phê duyệt tiêu chí và đối tượng phát hành cụ thể.
- Lựa chọn thời điểm chào bán;
- Lựa chọn nhà đầu tư phù hợp với tiêu chí đã đặt ra;
- Lập phương án xử lý số cổ phiếu không chào bán hết (nếu có);
- Cân đối để phân bổ và sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán vào các mục đích nêu trên một cách hợp lý. Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị được phép sửa đổi, bổ sung mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) đảm bảo hiệu quả và lợi ích cho Công ty, cho các cổ đông và báo cáo lại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
- Quyết định và thực hiện các công việc và thủ tục liên quan để thực hiện việc phát hành.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phần.
- Chủ động sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm.

- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được phát hành theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.

Điều 15. Thông qua Tờ trình số 287/2019/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 16/04/2019 về việc tiếp tục triển khai kế hoạch phát hành trái phiếu doanh nghiệp với tỷ lệ 97,26% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành. Một số nội dung chính của phương án cụ thể như sau:

1. Mục Đích Phát Hành Nhu Cầu Vốn Huy Động Và Phương Án Sử Dụng Vốn

- Mục đích phát hành: thực hiện các chương trình, dự án đầu tư và/ hoặc bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và/hoặc cơ cấu lại các khoản nợ của Tổ Chức Phát Hành.
- Nhu cầu vốn huy động: Tối đa 350.000.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi tỷ đồng)
- Phương án sử dụng vốn: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định sử dụng nguồn vốn từ việc phát hành trái phiếu căn cứ theo nhu cầu của Công ty.

2. Các điều khoản chính của Trái phiếu:

- | | |
|--|---|
| 2.1. Loại hình: | Trái phiếu không chuyển đổi và/hoặc Trái phiếu không chuyển đổi kèm chứng quyền và/hoặc Trái phiếu chuyển đổi |
| 2.2. Hình thức phát hành: | Phát hành riêng lẻ thông qua đại lý phát hành |
| 2.3. Mệnh giá: | 1.000.000 đồng/trái phiếu |
| 2.4. Số lượng phát hành: | Tối đa 350.000 trái phiếu |
| 2.5. Giá trị phát hành | Tối đa 350.000.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi tỷ đồng) theo mệnh giá |
| 2.6. Giá phát hành: | Bằng 100% mệnh giá |
| 2.7. Hình thức trái phiếu: | Bút toán ghi sổ, có phát hành giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu |
| 2.8. Loại tiền tệ phát hành và thanh toán: | Đồng Việt Nam (VNĐ) |
| 2.9. Số đợt phát hành: | Một hoặc nhiều đợt phát hành |
| 2.10. Kỳ hạn: | Tối thiểu 03 (Ba) năm và tối đa 05 (Năm) năm. |
| 2.11. Lãi suất: | Ủy quyền cho HĐQT đàm phán và thỏa thuận mức lãi suất phù hợp với tình hình thị trường và khả năng tài chính của Công ty. |

- 2.12. Phương thức thanh toán gốc và lãi trái phiếu: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định trên cơ sở đàm phán với các nhà đầu tư
- 2.13. Nguồn vốn thanh toán gốc, lãi trái phiếu: Nguồn tiền mặt được ghi nhận trên báo cáo tài chính và các nguồn thu hợp pháp khác từ hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.
- 2.14. Thời điểm phát hành: Dự kiến năm 2019 - 2020
- 2.15. Đối tượng chào bán: Dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư để chào bán:
- Các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có năng lực về tài chính;
 - Có tỷ lệ sở hữu sau khi mua và thực hiện Chứng quyền phù hợp với quy định của pháp luật.
- 2.16. Mua lại: Trừ trường hợp pháp luật có liên quan không cho phép, Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quy định chi tiết các điều khoản mua lại, thời điểm, cách thức mua lại Trái phiếu.
- 2.17. Cam kết của Tổ Chức Phát Hành đối với chủ sở hữu Trái Phiếu Công ty cam kết thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi của Trái phiếu
- 2.18. Tổ chức tư vấn và đại lý phát hành: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn
- 2.19. Trường hợp phát hành Trái phiếu chuyển đổi Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định về tỷ lệ chuyển đổi, thời hạn chuyển đổi, giá chuyển đổi, biên độ biến động giá cổ phiếu (nếu có), điều chỉnh giá chuyển đổi, điều khoản chống pha loãng và các điều khoản cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật. Trong mọi trường hợp, giá chuyển đổi không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.
- 2.20. Trong trường hợp phát hành Trái phiếu kèm chứng quyền Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị đàm phán và công bố giá thực hiện chứng quyền, thời điểm thực hiện quyền cho nhà đầu tư sở hữu chứng quyền và các điều khoản cần thiết khác của trái phiếu kèm chứng

quyền phù hợp với quy định của pháp luật.
Trong mọi trường hợp, giá mua cổ phiếu không
thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.

3. Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- Lập phương án phát hành bao gồm các điều khoản và điều kiện chi tiết của Trái phiếu bao gồm (i) Loại trái phiếu (ii) Số lượng phát hành, số đợt phát hành, kỳ hạn, lãi suất đối với từng loại Trái phiếu (iii) tỷ lệ chuyển đổi, thời hạn chuyển đổi, giá chuyển đổi và biên độ biến động giá cổ phiếu đối với Trái phiếu chuyển đổi (nếu có) và (iv) giá thực hiện chứng quyền và thời điểm thực hiện quyền cho nhà đầu tư sở hữu chứng quyền đối với Trái phiếu không chuyển đổi kèm chứng quyền, và các điều khoản, điều kiện chi tiết khác theo quy định của pháp luật
- Lựa chọn Nhà đầu tư phù hợp với tiêu chí đã đặt ra;
- Lập phương án xử lý số Trái phiếu không chào bán hết (nếu có);
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) sao cho việc huy động vốn của công ty được đảm bảo thành công và đúng quy định của pháp luật. Các nội dung sửa đổi bổ sung phải đảm bảo có lợi nhất cho cổ đông và Công ty;
- Thực hiện chi tiết việc phát hành theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.
- Thực hiện thay đổi Vốn điều lệ, chỉnh sửa Điều lệ Công ty, và thay đổi Đăng ký doanh nghiệp tương ứng với số cổ phần tăng thêm (nếu có) sau các đợt Công ty hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo phương án phát hành Trái phiếu chi tiết.

Điều 16. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các cổ đông, thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Công ty, các Chi nhánh, Phòng Giao dịch trực thuộc, phụ trách các Phòng ban liên quan và toàn thể cán bộ nhân viên trong Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. /.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (Công bố trên Website Cty);
- Thành viên HĐQT, BKS, BDH;
- UBCKNN, Sở HNX để công bố thông tin;
- Chi nhánh, Phòng Giao dịch;
- Lưu VT.

Tài liệu kèm theo:

- Các văn kiện Đại hội;
- Biên bản họp ĐHĐCĐ;
- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông;
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết Đại hội;

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ tọa Đại hội



Nguyễn Phúc Long
- Chủ tịch HĐQT



Thanglong Invest
Group

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

---***---

Số: 285/2019/BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Kính thưa các Quý vị Đại biểu, các Quý vị Cổ đông!

Thay mặt Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (TIG); tôi xin nhiệt liệt chào mừng các Quý vị đại biểu, Quý vị Cổ đông đã đến tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2019 của chúng ta ngày hôm nay.

HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long xin trình bày Báo cáo của HĐQT tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2019, như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2018

1. Môi trường kinh doanh năm 2018

Phía sau những tín hiệu tích cực về vĩ mô và nền kinh tế, năm 2018 lại là năm biến động lớn về môi trường pháp lý trong lĩnh vực bất động sản, với hàng loạt vụ việc cáo buộc vi phạm pháp luật liên quan tới công tác quản lý sử dụng đất, tài sản nhà nước tại TP Hồ Chí Minh và Đà Nẵng...; Nghị định 167/2017/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ cùng với việc rà soát trên quy mô toàn quốc về công tác quản lý sử dụng đất, phát triển dự án,... đã tạo nên hiệu ứng đình trệ đối với quá trình chuẩn bị đầu tư - phát triển dự án tại hầu hết các tỉnh thành và đặt các tiến trình hồ sơ thủ tục pháp lý, triển khai thực hiện các dự án vào chế độ “chờ” hoặc điều chỉnh thay đổi hình thức chỉ định nhà đầu tư như trước đây bằng việc tổ chức đấu thầu, đấu giá... Tác động bất lợi đó đã ảnh hưởng trực tiếp sâu sắc tới các doanh nghiệp phát triển dự án bất động sản nói chung và TIG nói riêng. Hệ quả là kế hoạch đầu tư kinh doanh của TIG cũng đã có nhiều xáo trộn và đình trệ, một số dự án theo kế hoạch mở bán, ghi nhận doanh thu, lợi nhuận bị lùi lại, một số dự án đang triển khai thủ tục pháp lý phải thay đổi hình thức triển khai thực hiện và cả điều chỉnh hồ sơ pháp lý.... Qua đó, các kế hoạch tài chính và phát triển kinh doanh các mảng khác cũng chịu ảnh hưởng không nhỏ, kéo theo độ trễ của tất cả các mảng hoạt động của Công ty.

2. Về kết quả hoạt động SXKD

Kết quả kinh doanh 2018 của TIG chưa đạt chỉ tiêu doanh thu lợi nhuận theo kế hoạch, cụ thể: Tổng doanh thu hợp nhất đạt 303,23 tỷ đồng, bằng 117% so với năm 2017 và đạt 61% chỉ tiêu kế hoạch, lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 74,621 tỷ đồng, bằng 107% năm 2017 và 60,2 % chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Tuy nhiên, trong bối cảnh khó

khẩn chung, chúng ta đã thấy cơ hội phát triển lạc quan với dự báo sẽ có những đột phá và phát triển bền vững trong năm 2019 và các năm tới. Cụ thể, các dự án hiện có đã được định hướng, hiệu chỉnh và đang hoàn thiện về pháp lý, đảm bảo được mục tiêu phát triển dự án khả thi, đồng thời đang có những tín hiệu tăng trưởng rất tích cực đầu năm 2019 cả về giá bán và cầu thị trường. Bên cạnh việc tiếp tục hoàn thiện và triển khai gấp rút thủ tục pháp lý chuẩn bị đầu tư cho các dự án hiện có, chúng ta đã và đang trong tiến trình thuận lợi để tích lũy thêm được hàng chục dự án mới rất giá trị, trong đó đang hoàn tất sở hữu/hợp tác đầu tư một số dự án đặc biệt như hai dự án tại Hà Nội; một dự án tại TP HCM và một dự án điện gió tại Quảng Trị...; cũng như có cơ hội sở hữu/hợp tác đầu tư một số dự án giá trị khác với chi phí rất hợp lý tại Hà Nội, TP Hồ Chí Minh,... và các tỉnh thành, bổ sung quỹ đất có giá trị cao, tạo nguồn lực vững chắc cho chiến lược phát triển dài hạn cũng như khả năng bứt phá sắp tới. Việc thanh lọc chính sách, minh bạch hơn về pháp luật như hiện nay đang làm chậm lại toàn bộ tiến trình phát triển dự án của toàn thị trường bất động sản, làm cho nguồn cung hàng trên thị trường sắp tới sẽ hạn chế hơn (trong khi cầu của thị trường đang có xu hướng tăng trưởng tốt bởi dòng vốn FDI, FPI cũng như dòng vốn nội địa vẫn đổ mạnh vào lĩnh vực BĐS và những lĩnh vực liên quan), nhưng đây cũng chính là cơ hội để thị trường sàng lọc nguồn cung, gia tăng giá trị thương mại của các dự án tiềm năng, đảm bảo tính khả thi và hiệu quả cao nhất cho các nhà đầu tư có dự án “sạch” nhờ khả năng và kinh nghiệm trong việc thực hiện các thủ tục pháp lý dự án.

Các mảng kinh doanh khác như thương mại, dịch vụ ngành hàng gia dụng - dân dụng, du lịch, dịch vụ... năm 2018 vẫn đang được tích cực triển khai đúng chiến lược, định hướng đã đề ra, tuy còn chậm và kết quả chưa cao do đặc thù ngành nghề và thị trường nhưng đang đi đúng hướng, vững chắc. Bước đầu các sản phẩm, thương hiệu như Hyundai HDE, Vườn Vua Resort & Villas ... đã phát triển được mạng lưới phân phối/tiêu thụ rộng rãi trên toàn quốc, có chỗ đứng trên thị trường và được khách hàng đón nhận.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

1. Về cơ cấu nhân sự của Hội đồng quản trị trong năm 2018

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HĐQT) gồm 5 thành viên, trong năm 2018 Công ty miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT và bổ nhiệm 01 thành viên HĐQT thay thế, cụ thể:

Ông Nguyễn Phúc Long	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Bổ nhiệm ngày 26/04/2016
Ông Trần Xuân Đại Thắng	Phó Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 26/04/2016
Ông Lê Văn Châu	Phó Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT độc lập)	Bổ nhiệm ngày 26/04/2016
Bà Đào Thị Thanh	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm ngày 15/05/2018

Ông Nguyễn Việt Việt	Thành viên Hội đồng quản trị (Thành viên Hội đồng quản trị độc lập)	Bổ nhiệm ngày 15/05/2018
Bà Hồ Thanh Hương	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 26/04/2016

Hoạt động của các thành viên HĐQT đều được phân công nhiệm vụ cụ thể, tạo tính dân chủ và sức mạnh trí tuệ tập thể; thực hiện thẩm tra các nội dung, nghị quyết thuộc thẩm quyền của HĐQT, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Ban điều hành Công ty triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT. Cụ thể:

- Ông **Nguyễn Phúc Long** - Chủ tịch HĐQT - phụ trách công tác chiến lược, kinh doanh, đầu tư, phát triển dự án.... đồng thời lãnh đạo, quản lý chung mọi mặt hoạt động của HĐQT theo chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Chủ tịch HĐQT quy định tại Điều lệ, quy chế hoạt động và các quy định quản lý nội bộ theo pháp luật hiện hành.

- Ông **Trần Xuân Đại Thắng** - Phó Chủ tịch HĐQT - phụ trách về công tác tài chính kế toán mảng kinh doanh thương mại phân phối.

- Ông **Lê Văn Châu** - Phó Chủ tịch HĐQT - là thành viên độc lập Hội đồng quản trị, phụ trách công tác đối ngoại, quan hệ quốc tế, tham mưu, đề xuất, hỗ trợ Hội đồng quản trị trong các hoạt động về nhân sự, lương thưởng.

- Ông **Nguyễn Việt Việt** - Thành viên HĐQT - phụ trách về lĩnh vực Truyền thông, báo chí...;

- Bà **Hồ Thanh Hương** - Thành viên HĐQT - phụ trách giám sát công tác hành chính, nhân sự, lao động tiền lương....;

Các thành viên HĐQT Công ty đã thực hiện nhiệm vụ của mình trong năm 2018 theo đúng chức trách, công việc được giao với tinh thần trách nhiệm cao; nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát mọi mặt hoạt động của Công ty theo đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, phù hợp với định hướng chiến lược, vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển chung của Công ty.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018

2.1. Đánh giá kết quả về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị (HĐQT) tiến hành 11 cuộc họp HĐQT với tỷ lệ dự họp là 100%, ban hành 11 Nghị quyết, Quyết định nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018, chủ yếu là các vấn đề quan trọng phục vụ kịp thời công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển và công tác tài chính, chi phí. Ban hành các Nghị quyết thông qua các nội dung trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu, thoái vốn đầu tư tại công ty công ty liên kết, đầu tư góp vốn vào công ty con, công ty liên kết; bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty;... và các hoạt động khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Ngoài các phiên họp định kỳ và bất thường, HĐQT còn thường xuyên giao ban công việc hàng tuần, hàng tháng để kiểm tra, đánh giá công việc của Hội đồng quản trị và giám sát công tác điều hành. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên.

Các nghị quyết/ quyết định của HĐQT đã ban hành trong năm 2018:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	47/2018/NQ - HĐQT	19/01/2018	Thông qua việc chuyển nhượng toàn bộ cổ phần TIG sở hữu tại Công ty Cổ phần Thế giới Xe điện
2	89/2018/NQ - HĐQT	01/03/2018	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
3	210/2018/NQ - HĐQT	02/05/2018	Thông qua các nội dung chuẩn bị cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018
4	263/2018/NQ - HĐQT	22/05/2018	Thông qua việc tham gia mua cổ phần phát hành thêm của Công ty Cổ phần Đầu tư Thăng Long Phú Thọ
5	298/2018/NQ - HĐQT	29/5/2018	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện BCTC năm 2018
6	309/2018/NQ - HĐQT	30/05/2018	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc tài chính đối với Bà Đào Thị Thanh
7	269/2018/NQ - HĐQT	02/07/2018	Miễn nhiệm và bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng
8	675/2018/NQ - HĐQT	01/10/2018	Thông qua tỷ lệ, hình thức chi trả cổ tức năm 2017 và triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức
9	817/2018/NQ - HĐQT	06/11/2018	Thông qua báo cáo và phương án xử lý 542 cổ phiếu lẻ phát sinh của đợt phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2017 do làm tròn và nội dung sửa đổi điều lệ.
10	805/2018/NQ - HĐQT	05/11/2018	Thông qua việc đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư bất động sản Hà Thành; Công ty Cổ phần Đầu tư HDE Holdings và cử người đại diện phần vốn góp
11	1050/2018/NQ - HĐQT	27/12/2018	Thông qua việc tham gia mua cổ phần phát hành thêm tại Công ty Cổ phần Phân phối HDE

2.2. Đánh giá kết quả hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2018

Trong năm 2018, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần

trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của thành viên HĐQT, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển bền vững của Tập đoàn.

Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành các trách nhiệm chung đối với các hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao theo phân công nhiệm vụ của các thành viên HĐQT, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị trong việc lập và thực hiện chương trình công tác năm, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên HĐQT, tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Thông báo của HĐQT.

- Thành viên HĐQT chuyên trách đã có những đóng góp tích cực trong quá trình hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ của Tập đoàn, cùng HĐQT quản lý, giám sát hoạt động điều hành kinh doanh góp phần trong công tác hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2018.

- Các thành viên HĐQT được giao phụ trách các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Tập đoàn, các công ty con của Tập đoàn cũng đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2.3. Công tác chỉ đạo và giám sát thực hiện kế hoạch kinh doanh

Hội đồng quản trị (HĐQT) đã thường trực bám sát hoạt động hàng ngày và trên các lĩnh vực, địa bàn dự án của Công ty, trực tiếp chỉ đạo giám sát Ban điều hành và cán bộ quản lý triển khai thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và HĐQT trong các hoạt động sản xuất kinh doanh; định hướng chiến lược phát triển các dự án; chỉ đạo giám sát công tác huy động, quản lý và sử dụng nguồn vốn, quản lý chi phí; công tác đầu tư xây dựng, vận hành khai thác các dự án.... Các thành viên HĐQT thường xuyên làm việc thường trực hầu hết thời gian tại Công ty, trực tiếp giải quyết kịp thời nhiều công việc cấp bách, quan trọng trong tất cả các mảng hoạt động.

2.4. Công tác triển khai, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã triển khai thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Trong đó tiêu biểu là:

- Hoàn thành việc chi trả cổ tức năm 2017 với tỷ lệ 7% bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, nâng vốn điều lệ của Công ty từ 772,43 tỷ đồng lên 826,50 tỷ đồng.

- Hoàn thành việc đăng ký lưu ký bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung đối với số lượng cổ phiếu phát hành thêm để chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2017 cho cổ đông hiện hữu

- Thực hiện nghị quyết về chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận năm 2018 đạt 76% (đối với công ty Mẹ) và 60% (đối với hợp nhất) so với chỉ tiêu kế hoạch. Nếu so với năm 2017, lợi nhuận công ty Mẹ bằng 99%, hợp nhất bằng 107%.

- Đối với việc thực hiện kế hoạch phát hành trái phiếu và phát hành cổ phiếu riêng lẻ: Do tiến độ triển khai các dự án mới chậm hơn so với kế hoạch dự kiến vì các yếu tố chậm trễ về thủ tục hành chính pháp lý dự án và các điều chỉnh thiết kế, quy hoạch; cộng với tình hình thị trường nên thời gian qua chưa thích hợp cho việc phát hành trái phiếu,

cổ phiếu riêng lẻ. Vì vậy, Hội đồng quản trị chưa triển khai thực hiện được kế hoạch phát hành trái phiếu, phát hành cổ phiếu riêng lẻ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Khi điều kiện thị trường thuận lợi, năm 2019 dự kiến TIG sẽ tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch phát hành cổ phiếu và trái phiếu để phục vụ cho mục tiêu đầu tư phát triển đề ra.

2.5. Công tác giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý:

Năm 2018, Hội đồng quản trị TIG tiếp tục sát cánh với Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động thường xuyên của Công ty để phối hợp, hỗ trợ, giám sát, đôn đốc các hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời chỉ đạo giải quyết mọi vấn đề quan trọng phát sinh. Trong năm qua, Ban Tổng giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong công tác điều hành, trực tiếp triển khai thực hiện quyết liệt và nghiêm túc các định hướng chiến lược của Đại hội đồng cổ đông và các chỉ đạo của Hội đồng quản trị (HĐQT), tuân thủ nghiêm chỉnh các quy chế quy định, các nguyên tắc hoạt động trong công tác quản lý tài chính, quản lý dự án, đầu tư, bán hàng, chi phí, tổ chức nhân sự.... Mặc dù nhân sự lãnh đạo mỏng, lại phải kiêm nhiệm các nhiệm vụ quản lý điều hành nhiều dự án và các công ty thành viên hoạt động dàn trải trên nhiều địa phương, nhưng Ban Tổng giám đốc đã hết sức nỗ lực, di chuyển công tác liên tục để phân bổ thời gian và địa bàn hoạt động, đảm bảo hoàn thành tốt đồng thời nhiều nhiệm vụ được giao. Trong năm 2018, Ban Tổng giám đốc đã có sự đóng góp quan trọng và quyết định trong kết quả kinh doanh và tăng trưởng cao của Công ty. Tuy nhiên trong bối cảnh mới nhiều thách thức của năm 2018 và trước những yêu cầu phát triển mới hết sức nặng nề, Ban Tổng giám đốc vẫn cần phải bổ sung tăng cường nhân lực chất lượng (đặc biệt phải tiếp tục tìm kiếm tuyển dụng bổ nhiệm vị trí Tổng giám đốc không kiêm nhiệm Chủ tịch HĐQT đủ năng lực và phẩm chất), hoàn thiện và nâng cao khả năng chuyên môn, chủ động sáng tạo và tăng cường sâu sát thị trường, cải thiện hơn nữa hiệu quả, tiến độ, năng suất lao động trong công tác quản lý điều hành doanh nghiệp, tiếp tục duy trì phát huy những mặt được của năm 2018, quyết tâm và nỗ lực nhiều hơn nữa để thực hiện tốt các chiến lược, mục tiêu và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông, HĐQT giao phó.

2.6. Thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2018

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 15 tháng 05 năm 2018, mức thù lao của thành viên HĐQT đã thực hiện trong năm 2018 là:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị : 6.000.000 đồng/tháng
- + Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị : 5.000.000 đồng/tháng.
- + Thành viên Hội đồng quản trị : 4.000.000 đồng/tháng.

Tổng mức thù lao, kinh phí hoạt động của HĐQT trong năm 2018 là 288.000.000 đồng.

Về thưởng vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2018: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã thông qua việc thưởng vượt kế hoạch kinh doanh của HĐQT và Ban Điều hành năm 2017 chỉ được xem xét, thực hiện trong trường hợp đạt trên 100% kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Mức thưởng tối đa là 20% tính trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch và ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định trong phạm vi trình. Trong năm 2018, lợi nhuận trước thuế đạt 76,16% (đối với công ty Mẹ) và 57,02% (đối với hợp nhất) so với chỉ tiêu kế hoạch, vì vậy Công ty không có thưởng vượt mức kế hoạch kinh doanh.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC, KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NĂM 2019

Năm 2019 và những năm tới, chúng ta tiếp tục xác định hành trình phát triển bền vững doanh nghiệp; Đẩy mạnh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, tích lũy các dự án giá trị để gia tăng nguồn lực phát triển dài hạn, hiện thực hóa doanh thu, lợi nhuận các dự án đã triển khai tạo dòng tiền mạnh phục vụ tái đầu tư các dự án mới; Hướng tới là một cổ phiếu cơ bản của một doanh nghiệp kinh doanh bền vững. Để thực hiện tốt định hướng chiến lược trên, năm 2019 của chúng ta cần tập trung vào các mục tiêu sau:

1. Về mảng bất động sản

- Dự án Vườn Vua Resort & Villas: Tiếp tục đầu tư xây dựng và hoàn thành 50-100 biệt thự, mở bán và bàn giao cho khách hàng 100 - 150 biệt thự, nâng lượng phòng nghỉ lên 300-400 phòng, đồng thời hoàn thiện mở rộng hệ thống dịch vụ, tiện ích và đẩy mạnh khai thác nâng công suất sử dụng phòng và tăng trưởng dịch vụ.

- Dự án TIG Đại Mỗ Green Garden: Hoàn thiện toàn bộ phần xây dựng, mở bán đợt cuối và hoàn thành bàn giao nhà cho khách hàng.

- Dự án Khu nhà ở lô 8.1 Mỹ Đình: Tiếp tục phối hợp với đối tác đầu tư xử lý dứt điểm các thủ tục đất đai và vướng mắc trong hợp tác đầu tư, xúc tiến tổ chức khởi công đầu tư xây dựng.

- Dự án Vân Trì Thăng Long: Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục pháp lý chuẩn bị đầu tư theo những quy định mới của pháp luật (dự kiến sẽ thực hiện theo Nghị định 167/2017/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ), cố gắng hoàn thành các thủ tục pháp lý và điều chỉnh dự án để bổ sung cho quỹ dự án gói đầu trong những năm tới.

- Dự án Tòa nhà hỗn hợp Viettronics - Hà Thành: Tham gia phối hợp cùng đối tác hoàn thiện các thủ tục pháp lý chuẩn bị đầu tư và đánh giá tình hình thực tế kế hoạch tài chính để đầu tư phát triển dự án hoặc chuyển nhượng vốn góp.

- Xúc tiến, đàm phán, hợp tác đầu tư, liên doanh liên kết hoặc lập dự án mới để tham gia đầu tư/sở hữu, phát triển hoặc chuyển nhượng một số trong các dự án mới: Dự án Khu Biệt thự nghỉ dưỡng 49ha tại Huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Dự án KCN và đô thị hơn 70ha tại Huyện Mê Linh, Hà Nội; Dự án Tòa nhà Hỗn hợp 3.800 m² tại đường Dương Đình Nghệ, Cầu Giấy, Hà Nội; Dự án 01 ha tại Lạc Long Quân, Q11, TP HCM; Hai dự án Đô thị và Nghỉ dưỡng tại Quảng Trị (gần 100ha); Dự án điện gió tại Quảng Trị (Công suất 50 -100 MW) và một số dự án khác tại Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Huế... và một số dự án khác.

2. Về mảng thương mại, dịch vụ, đầu tư khác

- Phát triển ngành hàng gia dụng - dân dụng: Tái cấu trúc, hợp nhất, sát nhập và tích lũy cho HDE Holdings trở thành một công ty nắm giữ và phát triển thương hiệu Hyundai, HDE, CHIGO... trong các ngành hàng điện tử gia dụng, điện lạnh, thiết bị điện, thiết bị nhà bếp và phòng tắm. Đồng thời trong thời gian tới, cùng với việc đẩy mạnh phát triển mạng lưới phân phối và doanh số, HDE Holdings sẽ tiếp tục liên doanh liên kết, hợp nhất sát nhập một số nhãn hàng gia dụng - dân dụng có thương hiệu và thị phần để tích lũy nguồn lực, gia tăng thị phần trong từng ngành hàng và thực hiện kế hoạch niêm yết cổ phiếu vào giai đoạn 2021-2022;

- Bên cạnh đó, trong lộ trình phát triển bền vững, định hướng đầu tư kinh doanh

dài hạn và hỗ trợ liên kết, thúc đẩy các hoạt động đầu tư phát triển dự án của TIG, Tập đoàn sẽ tiếp tục đẩy mạnh phát triển các mảng khai thác kinh doanh dịch vụ du lịch, lưu trú, nghỉ dưỡng (Vườn Vua Resort & Villas và các dự án mới...), vận hành hiệu quả các công cụ truyền thông (như Thời báo Chúng khoán Việt Nam,...);...; đồng thời sẽ bắt đầu triển khai một số hoạt động như: Phát triển dự án điện gió; Đầu tư vào lĩnh vực công nghệ (Hóa đơn điện tử và chứng thư số); Thực hiện một số dự án Bất động sản theo hình thức tổng thầu EPC - LSTK cho một số tập đoàn nhà nước và đối tác cơ quan doanh nghiệp....

3. Về mảng tài chính doanh nghiệp, nguồn vốn:

- Tiếp tục cấu trúc và kiện toàn hệ thống tài chính doanh nghiệp theo hướng bền vững, lành mạnh, đảm bảo tính an toàn tài chính cao. Trong đó tập trung công tác quản trị dòng tiền, ưu tiên triển khai các hoạt động bán hàng/thoái vốn phù hợp để tích lũy tài chính, quay vòng vốn nhanh để tạo dòng tiền tốt phục vụ đầu tư phát triển. Bên cạnh đó tập trung hoàn thiện công tác quyết toán dự án để sớm chuyển dịch nguồn vốn đang treo thành tài sản theo đúng giá trị thực của thị trường, của dự toán định mức đầu tư theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, tiếp tục tăng cường kiểm soát rủi ro, tiết giảm chi phí, quản lý tốt giá thành để nâng cao tính cạnh tranh cho giá thành sản phẩm và tích lũy bền vững cho doanh nghiệp;

- Tùy theo thực tế tình hình thực hiện các dự án đầu tư, sẽ chủ động thực hiện các giải pháp huy động, tạo nguồn vốn phù hợp và kịp thời đảm bảo tiến độ dự án và cơ hội kinh doanh. Trong đó ưu tiên theo thứ tự các nguồn vốn sau: Nguồn huy động khách hàng - Nguồn vốn chủ sở hữu (phát hành cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi) - Nguồn vay tín dụng/trái phiếu doanh nghiệp...

4. Định hướng quản trị năm 2019

Để đảm bảo cho sự phát triển bền vững trong các giai đoạn tiếp theo, đưa doanh nghiệp đi đúng định hướng chiến lược, hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đã đề ra, TIG cần liên tục đổi mới và kiện toàn công tác quản trị doanh nghiệp, xác định rõ: với một doanh nghiệp có tính chất hoạt động và quy mô như TIG thì Hội đồng quản trị phải là “Hội đồng Quản trị Hành động” - trực tiếp tham gia sâu sát công tác tổ chức vận hành, đầu tư phát triển, kinh doanh của doanh nghiệp; Công tác quản trị cần phải linh hoạt theo thực tiễn để đảm bảo cho doanh nghiệp đi đúng hướng và hiệu quả cao nhất, phản ứng kịp thời với các biến động của thị trường và nền kinh tế xã hội, tránh các rủi ro tình huống có thể xảy ra trong thực tiễn; Đặc biệt, trong giai đoạn tới, bắt đầu từ năm 2019, TIG sẽ dần số hóa doanh nghiệp, nghiên cứu áp dụng công nghệ vào công tác quản trị điều hành trong các mảng quản lý, kinh doanh lõi, tiếp cận và bắt nhịp với xu hướng CMCN 4.0. Qua đó, sẽ hướng tới hoàn thiện toàn diện công tác quản trị điều hành, phát triển nguồn nhân lực, xây dựng hình ảnh thương hiệu uy tín và minh bạch của một doanh nghiệp kinh doanh cơ bản và một cổ phiếu cơ bản. TIG xác định năm 2019 sẽ là năm tích lũy rất quan trọng để phát triển doanh nghiệp bền vững, tăng trưởng ổn định, hiện thực hóa các tiềm năng để bứt phá trong giai đoạn 2019 - 2022, tạo cơ sở hướng tới sự tăng trưởng giá trị bền vững cho cổ phiếu TIG.

IV. CÁC NỘI DUNG TRÌNH ĐHĐCĐ 2019 XIN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung dưới đây:

1. Định hướng chiến lược, Kế hoạch kinh doanh năm 2019

Nội dung nêu tại mục III của Báo cáo này.

Kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua các nội dung Kế hoạch kinh doanh năm 2019 nêu trên đồng thời ủy quyền cho HĐQT chủ động tổ chức các giải pháp triển khai thực hiện phù hợp, đảm bảo an toàn và hiệu quả cho Công ty.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm chức vụ Tổng Giám đốc

Theo quy định của pháp luật hiện hành và điều lệ Công ty, thì việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm chức vụ Tổng Giám đốc phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Do vị trí Tổng Giám đốc cần thiết phải đảm bảo sự ổn định và sự an toàn tuyệt đối cho hoạt động của TIG, trong ngắn hạn chưa tìm được nhân sự đáp ứng được yêu cầu để bổ nhiệm vị trí Tổng Giám đốc. Do vậy, tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 lần này, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông tiếp tục chấp thuận việc ông Nguyễn Phúc Long - Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021 tiếp tục kiêm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long. Trong quá trình hoạt động, nếu tìm kiếm được nhân sự đủ năng lực, phẩm chất để đảm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc thì Hội đồng quản trị được phép chủ động bổ nhiệm nhân sự Tổng Giám đốc và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

3. Các hợp đồng, giao dịch với ngân hàng, tổ chức tín dụng

Để vẫn đảm bảo được nguồn vốn đầu tư phát triển các dự án của Công ty trong năm, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tỷ trọng trần hạn mức tín dụng của công ty với các tổ chức tín dụng không quá 1,5 lần vốn chủ sở hữu. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định, ký kết các hợp đồng tín dụng, giao dịch khác với tổ chức tín dụng (hoặc nguồn vốn vay khác của tổ chức, cá nhân) trong phạm vi hạn mức tín dụng nêu trên, đồng thời triển khai thực hiện đúng mục đích, đúng định hướng chiến lược, đảm bảo an toàn và hiệu quả cho công ty.

4. Các giao dịch với đối tác, khách hàng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các hợp đồng, giao dịch với các đối tác, khách hàng thường xuyên của Công ty (*thông tin về các hợp đồng, giao dịch và giá trị hợp đồng, giao dịch được nêu trong phụ lục đính kèm và/hoặc đã thể hiện trong hồ sơ báo cáo tài chính các năm đã được kiểm toán, không thuộc diện giao dịch với người có liên quan bị hạn chế tại Điều lệ Công ty, trong đó có một số giao dịch hợp đồng mua - bán lại hàng hóa, bất động sản, cổ phiếu; các hợp đồng, giao dịch nhà thầu, hoàn thiện hồ sơ tài chính, thanh quyết toán dự án Vườn Vua Resort & Villas và TIG Đại Mỗ Green Garden*). Các hợp đồng, giao dịch này tuân thủ các chế độ kế toán tài chính và pháp luật hiện hành, đã được Ban kiểm soát và cơ quan kiểm toán độc lập kiểm toán, soát xét, mang lại lợi ích cho công ty và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế với nhà nước; đã được công bố thông tin đầy đủ trong các hồ sơ chứng từ báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm

đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, và trong các báo cáo thường niên Công ty.

Đồng thời, Hội đồng quản trị cũng kính trình Đại hội đồng cổ đông cho phép Hội đồng quản trị chủ động thực hiện giao dịch với các đối tác, khách hàng này trong các nội dung giao dịch nêu trên trong thời gian tới và các giao dịch khác có giá trị hợp đồng dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của Công ty.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai thực hiện các giao dịch trên trong quá trình hoạt động quản lý điều hành công ty, đảm bảo lợi ích cho công ty.

5. Tiếp tục triển khai kế hoạch phát hành trái phiếu năm 2016 (chuyển tiếp sang năm 2019)

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 26/04/2016 đã thông qua Tờ trình số 216/2016/TTr - HĐQT ngày 14/04/2016 về việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp để thực hiện các chương trình, dự án đầu tư và/hoặc bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và/hoặc cơ cấu lại các khoản nợ của tổ chức phát hành. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 15/05/2018, đã thông qua phương án tiếp tục triển khai kế hoạch phát hành trái phiếu năm 2016 khi điều kiện thị trường thuận lợi để phục vụ hoạt động đầu tư kinh doanh giai đoạn 2018 - 2019. Tuy nhiên do các yếu tố khách quan thị trường và thực tế triển khai các dự án nên thời gian qua TIG chưa triển khai thực hiện kế hoạch phát hành trái phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua phương án tiếp tục triển khai kế hoạch phát hành trái phiếu năm 2016 được nêu chi tiết tại Tờ trình số 216/2016/TTr - HĐQT ngày 14/04/2016 về việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp đã được điều chỉnh một số điều khoản tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 trong năm 2019 khi điều kiện thị trường thuận lợi. Các điều khoản được điều chỉnh tại Tờ trình số 216/2016/TTr - HĐQT ngày 14/04/2016 về việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp:

- Mục 2 phần II. Nhu cầu vốn huy động: Tối đa 350.000.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi tỷ đồng).

- Mục 4 phần III. Số lượng phát hành: Tối đa 350.000 trái phiếu.

- Mục 5 phần III. Giá trị phát hành: Tối đa 350.000.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi tỷ đồng).

- Mục 14 phần III. Thời điểm phát hành: Trong năm 2019 - đầu năm 2020..

Các điều khoản khác được nêu tại Tờ trình số 216/2016/TTr - HĐQT ngày 14/04/2016 về việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp giữ nguyên không thay đổi.

Chi tiết thể hiện tại Tờ trình số 287/TTr-HĐQT ngày 16/04/2019 của Hội đồng quản trị trình tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

6. Tiếp tục triển khai kế hoạch phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2017 (chuyển tiếp sang năm 2019)

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 ngày 26/04/2017 đã thông qua Tờ trình số 19/2017/TTr - HĐQT ngày 14/04/2017 về việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ để đầu tư xây dựng và hoàn thiện các dự án bất động sản: Dự án khu du lịch, biệt thự sinh thái nghỉ dưỡng Vườn Vua (Vườn Vua Resort& Villas); Dự án

Khu nhà vườn liền kề TIG Đại Mỗ (TIG Đại Mỗ Green Garden); Dự án khu nhà ở lô 8.1 Mỹ Đình; Đầu tư phát triển hệ thống sản phẩm gia dụng Hyundai/HDE..... Tuy nhiên do các yếu tố khách quan thị trường và thực tế triển khai các dự án nên thời gian qua chưa triển khai thực hiện kế hoạch phát hành cổ phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường năm 2019 thông qua phương án tiếp tục triển khai kế hoạch phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2017 khi điều kiện thị trường thuận lợi để phục vụ hoạt động đầu tư kinh doanh giai đoạn 2019 - 2020. Đồng thời, để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và để đảm bảo nguồn vốn triển khai các dự án, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc điều chỉnh một số các điều khoản được quy định tại Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ kèm theo Tờ trình số 19/2017/TTr-HĐQT ngày 14/04/2017 như sau:

Phần I. Thông tin về Công ty trước đợt phát hành :

- Vốn điều lệ: 826.502.770.000 đồng.
- Số lượng cổ phần đã phát hành: 82.650.277 cổ phần.
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 82.650.277 cổ phần.

Mục 2 Phần II. Phạm vi phát hành

- Số lượng cổ phần chào bán: Tối đa 25.000.000 cổ phần (Hai mươi lăm triệu cổ phiếu).

- Tổng giá trị cổ phiếu chào bán: Tối đa 250.000.000.000 đồng (Hai trăm năm tỷ đồng) (tính theo mệnh giá).

- Thời gian thực hiện: Dự kiến trong năm 2019, đầu năm 2020.

Các điều khoản khác nêu tại Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ kèm theo Tờ trình số 19/2017/TTr-HĐQT ngày 14/04/2017 giữ nguyên không thay đổi.

Chi tiết thể hiện tại Tờ trình số 288/TTr-HĐQT ngày 16/04/2019 của Hội đồng quản trị trình tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

7. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cho phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu quản trị, điều hành Công ty. Cụ thể như sau:

TT	Nội dung cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
1	Điểm m Khoản 2 Điều 14: “Quyết định giao dịch đầu tư/bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán”;	Sửa đổi Điểm m Khoản 2 Điều 14: “Quyết định giao dịch đầu tư/bán tài sản có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán”.	Theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 135 Luật doanh nghiệp 2014, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông: “Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty nếu Điều lệ

			<p>công ty không quy định một tỷ lệ hoặc một giá trị khác”;</p> <p>Đề xuất: Sửa đổi cho phù hợp với yêu cầu thực tế trong công tác quản trị, điều hành của Công ty</p>
2	<p>Điểm a Khoản 2 Điều 17 : “Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại đồng cổ đông Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông”;</p>	<p>Sửa đổi Điểm a Khoản 2 Điều 17 : “Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại đồng cổ đông trong vòng 30 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông”;</p>	<p>Sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế. Do Công ty là Công ty đại chúng quy mô lớn, đã niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán, nên số lượng cổ đông cũng ngày một nhiều, và thời gian lập danh sách không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thư mời sẽ khó để Công ty chuẩn bị kịp thư mời gửi các cổ đông</p>

8. Về thù lao và kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Kiểm soát năm 2019

*** Về thù lao của HDQT năm 2019:**

- + Chủ tịch HDQT : 6.000.000 đồng/tháng
- + Phó Chủ tịch HDQT : 5.000.000 đồng/tháng
- + Thành viên HDQT : 4.000.000 đồng/tháng

*** Về thù lao của Ban kiểm soát năm 2019:**

- + Trưởng ban : 4.000.000 đồng/tháng
- + Thành viên : 2.000.000 đồng/tháng

*** Về thưởng vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2019:**

Việc thưởng vượt kế hoạch kinh doanh của HDQT và Ban Điều hành năm 2019 chỉ được xem xét, thực hiện trong trường hợp đạt trên 100% kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Mức thưởng tối đa là 20% tính trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch và ủy quyền cho HDQT xem xét, quyết định trong phạm vi trình.

*** Đối với kinh phí hoạt động hàng năm của HDQT và Ban Kiểm soát:**

Công ty sẽ thực hiện trong tổng mức kinh phí hoạt động chung theo tình hình hoạt động thực tế cần thiết phát sinh và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên kỳ tới xem xét thông qua quyết toán.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất tới quý Cổ

đồng, các nhà đầu tư đã quan tâm ủng hộ, tin tưởng đầu tư và gắn bó với TIG trong những năm qua. Mong rằng sẽ tiếp tục nhận được sự đồng hành và ủng hộ của quý vị, cùng TIG vượt qua những khó khăn thách thức, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, vững bước trên lộ trình phát triển bền vững mà chúng ta đang hướng tới.

Kính chúc Quý vị đại biểu, Quý vị Cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và thịnh vượng!

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn.

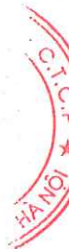
Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Lưu VT, HĐQT, BKS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Phúc Long



Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2019

Số: 286/2019/BC-TGD

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM
2018 VÀ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH
DOANH NĂM 2019

Kính thưa Quý vị Đại biểu, Quý vị cổ đông

Thay mặt cho Ban điều hành, Tôi xin trình bày Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	2017 (triệu đồng)		2018 (triệu đồng)		Tỷ trọng 2018/2017	
	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
Tổng doanh thu	212.217	258.320	262.592	303.233	124%	117%
Doanh thu kinh doanh bất động sản	21.839	21.839	48.347	48.347	221%	221%
Doanh thu bán hàng	135.611	165.354	179.130	211.399	132%	128%
Doanh thu tài chính	53.824	60.326	34.996	35.237	65%	58%
Phân lãi (lỗ) trong công ty liên doanh, liên kết	-	10.190	-	8.118	-	80%
Doanh thu khác	943	968	120	132	13%	14%
Tổng chi phí	143.046	188.326	194.344	228.612	136%	121%
Giá vốn kinh doanh bất động sản	6.859	6.859	7.593	7.593	111%	111%
Giá vốn hàng hóa thương mại, dịch vụ	126.128	146.216	177.494	207.051	141%	142%
Chi phí tài chính	1.066	20.638	1.201	1.242	113%	6%

Chi phí bán hàng	452	452	372	372	82%	82%
Chi phí quản lý DN	6.132	11.132	7.019	11.632	114%	104%
Chi phí khác	2.409	3.059	665	772	28%	25%
Lợi nhuận trước thuế	69.172	69.965	68.248	74.622	99%	107%
Lợi nhuận sau thuế	54.254	54.758	53.442	59.594	99%	109%

1.1. Về Doanh thu:

Năm 2018, TIG đạt tổng doanh thu hợp nhất là 303,23 tỷ đồng, bằng 117% so với năm 2017 và đạt 61% chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Trong đó doanh thu mảng thương mại dịch vụ đạt 211,40 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 70% tổng doanh thu, tăng 28% so với năm 2017. Doanh thu mảng đầu tư bất động sản đạt 48,35 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 16% trong tổng doanh thu và tăng 121% so với năm 2017.

Doanh thu năm 2018 đã có sự tăng trưởng so với năm 2017, tuy nhiên chưa đạt được kế hoạch đặt ra, một phần là do kế hoạch được xây dựng trên nền tảng trong năm Công ty sẽ phát hành thành công 350 tỷ đồng trái phiếu, 25 triệu cổ phiếu tăng vốn điều lệ để đẩy mạnh đầu tư phát triển dự án và mở bán thành công các dự án TIG Đại Mỗ Green Garden và Vườn Vua Resort & Villas giai đoạn 1. Việc hoãn lại chưa thực hiện huy động vốn bằng phát hành trái phiếu và cổ phiếu riêng lẻ là do việc khởi công các dự án chậm hơn so với kế hoạch, độ trễ về thủ tục pháp lý, nên trong năm Công ty vẫn chưa triển khai hoạt động mở bán dự án như dự kiến. Thị trường hàng gia dụng rất nhiều tiềm năng và dư địa phát triển, tuy nhiên, nhãn hàng Hyundai - HDE của TIG phát triển vừa mới đi vào thị trường và phải chịu sự cạnh tranh gay gắt của thị trường, kéo theo biên lợi nhuận thấp... Những khó khăn đó là những yếu tố tác động làm doanh thu và lợi nhuận năm 2018 chưa thể bứt phá và không hoàn thành kế hoạch đề ra.

1.2. Về lợi nhuận:

Về lợi nhuận, năm 2018 lợi nhuận trước thuế công ty mẹ và hợp nhất lần lượt đạt 68,25 tỷ đồng và 74,62 tỷ đồng, bằng 99% và 107% so với năm 2017. Lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ bình quân hợp nhất đạt 9,5%; Lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ bình quân Công ty mẹ đạt 8,7%; Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2018 đề ra lần lượt là 76,7% (đối với lợi nhuận công ty Mẹ), và 60,9% (đối với lợi nhuận hợp nhất). Trong năm, do Công ty chưa triển khai hoạt động mở bán các dự án bất động sản nên lợi nhuận từ mảng bất động sản chưa cao, năm 2018 doanh thu từ mảng kinh doanh bất động sản chỉ đạt 48,35 tỷ đồng, chiếm 15,94% trong tổng doanh thu của Công ty, lợi nhuận từ mảng này chỉ đạt 40,75 tỷ đồng; trong năm 2018 doanh thu chủ yếu đến từ mảng kinh doanh thương mại dịch vụ, bán hàng gia dụng. Tuy nhiên mảng hàng gia dụng vẫn đang trong giai đoạn đầu phát triển thị trường, chi phí quảng cáo khuyến mại cao, và phải chịu sự cạnh tranh gay gắt của thị trường, đặc biệt là đối với hàng ngoại nên biên lợi nhuận thấp.

1.3. Về Chi phí:

Năm 2018 tiếp tục là năm mà TIG tăng cường quản trị chi phí, giá vốn và xây dựng cấu trúc tài chính chặt chẽ, khoa học; hướng đến các chuẩn mực phát triển bền vững về tài chính doanh nghiệp. Chi phí bán hàng giảm, chi phí quản lý, các chỉ số tài chính được duy trì ở mức an toàn, ổn định. Tuy nhiên, giá vốn hàng bán có xu hướng tăng do giá hàng hóa, nguyên vật liệu đầu vào tăng cao.

2. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2017 (triệu đồng)		Năm 2018 (triệu đồng)		Tăng giảm (%)	
	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
TỔNG TÀI SẢN	999.154	1.046.646	1.008.456	1.130.528	0,9%	8,0%
TÀI SẢN NGẮN HẠN	533.761	602.459	208.815	263.906	-60,9%	-56,2%
Tiền và các khoản tương đương tiền	62.255	62.551	51.818	59.077	-16,8%	-5,6%
Các khoản phải thu ngắn hạn	394.219	454.391	73.448	108.702	-81,4%	-76,1%
Hàng tồn kho	74.017	75.906	82.722	84.584	11,8%	11,4%
Tài sản ngắn hạn khác	3.270	9.611	828	11.543	-74,7%	20,1%
TÀI SẢN DÀI HẠN	466.389	444.182	799.641	866.622	71,5%	95,1%
Các khoản phải thu dài hạn	237.846	148.111	225.543	242.542	-5,2%	63,8%
Tài sản cố định	7.247	79.327	6.501	138.956	-10,3%	75,2%
Tài sản dở dang dài hạn	37.457	53.475	40.488	57.117	8,1%	6,8%
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	183.630	147.677	526.453	412.778	186,7%	179,5%
Tài sản dài hạn khác	209	15.592	656	15.229	213,9%	-2,3%
TỔNG NGUỒN VỐN	999.153	1.071.015	1.008.456	1.130.528	0,9%	5,6%
Nợ ngắn hạn	104.925	130.088	79.711	97.265	-24,0%	-25,2%
Nợ dài hạn	50.661	51.179	32.925	33.439	-35,0%	-34,7%
Vốn chủ sở hữu	843.567	865.377	895.820	999.824	6,2%	15,5%
Lợi ích cổ đông thiểu số	-	24.371		100.599		312,8%

2.1. Tình hình tài sản:

* Tài sản ngắn hạn: Giảm từ 602,46 tỷ đồng xuống 263,90 tỷ đồng trong năm 2018, tương đương mức giảm 56%, chủ yếu là do biến động từ các chỉ tiêu tiền và các khoản tương đương tiền, chỉ tiêu các khoản phải thu ngắn hạn. Trong đó các khoản phải thu ngắn hạn giảm mạnh so với năm 2017, do các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng giảm mạnh từ 213,49 tỷ năm 2017 xuống còn 39,30 tỷ năm 2018, tương đương mức giảm 82%. Các khoản trả trước cho người bán ngắn hạn cũng giảm từ 139,28 tỷ đồng năm 2017 xuống còn 34,54 tỷ đồng năm 2018, tương đương với mức giảm 75%.

* Tài sản dài hạn: Tăng từ 444,18 tỷ đồng lên 866,62 tỷ đồng trong năm 2018, tương đương mức tăng 95%, chủ yếu là do biến động từ các chỉ tiêu các khoản phải thu dài hạn, tài sản cố định; các khoản đầu tư tài chính dài hạn tăng. Trong đó, các khoản phải thu dài hạn tăng so với năm 2017 là do công ty trả trước dài hạn cho người bán để thực hiện đầu tư các dự án làm tăng các khoản trả trước cho người bán dài hạn. Các khoản phải thu dài hạn tăng từ 148,11 tỷ đồng lên 242,54 tỷ đồng, tương đương mức tăng 64%; tài sản cố định tăng 79,33 tỷ đồng lên 138,95 tỷ đồng, tương đương với mức tăng 75,17%; các khoản đầu tư tài chính dài hạn tăng mạnh do trong năm Công ty tăng các khoản đầu tư góp vốn vào công ty liên doanh, liên kết, phát triển thêm các dự án Bất động sản mới và phát triển các hoạt động thương mại hàng gia dụng - dân dụng. Do đó, các khoản đầu tư tài chính dài hạn tăng từ 147,67 tỷ đồng lên 412,78 tỷ đồng, tương đương với mức tăng 180%.

* Giá trị tài sản cố định: tăng từ 79,33 tỷ đồng lên 138,95 tỷ đồng trong năm 2018, tương đương mức tăng 75,17% do sự phát triển mạnh mẽ về quy mô nêu trên.

* Tài sản dở dang dài hạn: tăng từ 53,47 tỷ đồng lên 57,11 tỷ đồng trong năm 2018, tương đương mức tăng 7%. Trong đó, chủ yếu từ dự án Vườn Vua Resort & Villas.

2.2. Tình hình nợ phải trả:

* Tổng nợ phải trả: Ghi nhận mức giảm từ 181,27 tỷ đồng xuống 130,70 tỷ đồng trong năm 2018, tương đương mức giảm 28%. Trong đó, nợ ngắn hạn của TIG giảm 25% so với năm 2017, nợ ngắn hạn của Công ty chủ yếu là phải trả người bán, thuế và các khoản phải nộp nhà nước, vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn và phải trả ngắn hạn khác. Trong đó, phải trả người bán ngắn hạn giảm mạnh từ 65,86 tỷ đồng xuống còn 13,39 tỷ đồng, tương đương mức giảm 80%.

Khoản nợ dài hạn giảm từ 51,18 tỷ đồng đầu năm 2018 xuống 33,44 tỷ đồng cuối năm 2018, giảm 35% chủ yếu là do khoản vay và nợ thuê tài chính dài hạn của Công ty giảm. Hiện TIG không có các khoản nợ phải trả xấu nào.

Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu và hệ số nợ trên tổng tài sản trong năm vẫn luôn duy trì ở mức thấp và an toàn tài chính cao, và có xu hướng giảm so với năm 2017, hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu và hệ số nợ trên tổng tài sản năm 2018 lần lượt là 13% (năm 2017 là 20,95%), và 12% (năm 2017 là 17,32%).

* Tổng nợ vay: Tăng từ 55,08 tỷ đồng lên 70,96 tỷ đồng, tương đương mức tăng 28,84% là do trong các năm trước TIG gần như là không vay nợ ngân hàng, không có nợ vay dài hạn, nhưng từ năm 2017 cho đến nay, Công ty đã vay nợ dài hạn ngân hàng để tài

trợ cho dự án TIG Đại Mỗ Green Garden.

* Thuế và các khoản phải nộp nhà nước: Giảm từ 16,45 tỷ đồng xuống 14,63 tỷ đồng trong năm 2018 chủ yếu là do thuế thu nhập cá nhân và thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm của Công ty giảm.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Nội dung này đã được thể hiện tại Báo cáo số 285/2019/BC-HĐQT ngày 16/04/2019 của Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

II. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018		Kế hoạch năm 2019	
		Công ty Mẹ	Hợp nhất	Công ty Mẹ	Hợp nhất
1	Vốn điều lệ	826.503	826.503	826.503	826.503
2	Vốn điều lệ bình quân (*)	781.444	781.444	826.503	826.503
3	Tổng doanh thu	262.887	299.212	390.000	450.000
4	Tổng chi phí	187.317	228.512	270.000	315.000
5	Lợi nhuận trước thuế	68.548	70.701	120.000	135.000
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Vốn điều lệ	8,29%	8,55%	14,5%	16,3%
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ bình quân	8,77%	9,05%	14,5%	16,3%
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	-	5%	10%	10%

Trong những năm tới, Ban Tổng giám đốc đã cùng Hội đồng Quản trị TIG xây dựng những kế hoạch phát triển với các mục tiêu cụ thể để phấn đấu đưa TIG vươn tầm, phát triển nhanh và bền vững. Kế hoạch phát triển đã được Hội đồng Quản trị trình bày trong Báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2019. Ban Tổng giám đốc xác định tập trung mọi nguồn lực, quyết liệt triển khai thực hiện thành công các kế hoạch, định hướng và các mục tiêu phát triển mà ĐHĐCĐ và HĐQT giao phó.

III. NỘI DUNG XIN Ý KIẾN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Ban Tổng Giám đốc Công ty trình Đại hội đồng Cổ đông. Kính đề nghị Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2018 đã kiểm toán và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã kiểm toán.

Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được công bố theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty: www.tig.vn.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Lưu VT, HĐQT, BKS.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH**



Vũ Huyền Trâm





Thanglong Invest
Group

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

---***---

Số: 287/2019/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Tiếp tục triển khai kế hoạch phát hành trái phiếu doanh nghiệp

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông CTCP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 113 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Điều lệ công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long,

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 26/04/2016 đã thông qua Tờ trình số 216/2016/TTr - HĐQT ngày 14/04/2016 về việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp để thực hiện các chương trình, dự án đầu tư và/hoặc bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và/hoặc cơ cấu lại các khoản nợ của tổ chức phát hành. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 15/05/2018, đã thông qua phương án tiếp tục triển khai kế hoạch phát hành trái phiếu năm 2016 khi điều kiện thị trường thuận lợi để phục vụ hoạt động đầu tư kinh doanh giai đoạn 2018 - 2019. Tuy nhiên do các yếu tố khách quan thị trường và thực tế triển khai các dự án nên thời gian qua TIG chưa triển khai thực hiện kế hoạch phát hành trái phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trên cơ sở chiến lược phát triển của Công ty trong năm 2019 - 2020, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (“ĐHĐCĐ”) biểu quyết thông qua việc tiếp tục thực hiện Phương án phát hành trái phiếu để huy động vốn và Các nội dung ủy quyền Hội đồng quản trị triển khai và thực hiện phương án phát hành, cụ thể như sau:

I. Tổ Chức Phát Hành:

1. Thông tin chung về Tổ Chức Phát Hành:

- Tên tiếng Việt: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long
- Tên tiếng Anh: Thang Long Invest Group Joint Stock Company
- Địa chỉ: Tầng 8, tháp B tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình I, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101164614 đăng ký lần đầu ngày 27/07/2001, đăng ký thay đổi lần thứ 24 ngày 10/12/2018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp
- Vốn điều lệ hiện tại: 826.502.770.000 đồng (Tám trăm hai mươi sáu tỷ, năm trăm linh hai triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn đồng)

2. Ngành nghề kinh doanh (chính):

Thương mại, dịch vụ, đầu tư bất động sản, đầu tư tài chính ...

3. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm:

Xem Báo cáo tài chính kiểm toán riêng và hợp nhất năm 2018.

II. Mục Đích Phát Hành Nhu Cầu Vốn Huy Động Và Phương Án Sử Dụng Vốn

1. Mục đích phát hành: thực hiện các chương trình, dự án đầu tư và/ hoặc bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và/hoặc cơ cấu lại các khoản nợ của Tổ Chức Phát Hành.
2. Nhu cầu vốn huy động: Tối đa 350.000.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi tỷ đồng)
3. Phương án sử dụng vốn: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định sử dụng nguồn vốn từ việc phát hành trái phiếu căn cứ theo nhu cầu của Công ty.

III. Các điều khoản chính của Trái phiếu:

1. Loại hình: Trái phiếu không chuyển đổi và/hoặc Trái phiếu không chuyển đổi kèm chứng quyền và/hoặc Trái phiếu chuyển đổi
2. Hình thức phát hành: Phát hành riêng lẻ thông qua đại lý phát hành
3. Mệnh giá: 1.000.000 đồng/trái phiếu
4. Số lượng phát hành: Tối đa 350.000 trái phiếu
5. Giá trị phát hành: Tối đa 350.000.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi tỷ đồng) theo mệnh giá
6. Giá phát hành: Bằng 100% mệnh giá
7. Hình thức trái phiếu: Bút toán ghi sổ, có phát hành giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu
8. Loại tiền tệ phát hành và thanh toán: Đồng Việt Nam (VNĐ)
9. Số đợt phát hành: Một hoặc nhiều đợt phát hành
10. Kỳ hạn: Tối thiểu 03 (Ba) năm và tối đa 05 (Năm) năm.
11. Lãi suất: Ủy quyền cho HĐQT đàm phán và thỏa thuận mức lãi suất phù hợp với tình hình thị trường và khả năng tài chính của Công ty.
12. Phương thức thanh toán gốc và lãi trái phiếu: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định trên cơ sở đàm phán với các nhà đầu tư
13. Nguồn vốn thanh toán gốc, lãi trái phiếu: Nguồn tiền mặt được ghi nhận trên báo cáo tài chính và các nguồn thu hợp pháp khác từ hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.
14. Thời điểm phát hành: Dự kiến năm 2019 - 2020
15. Đối tượng chào bán: Dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư để chào bán:
 - a. Các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có năng lực về tài chính;
 - b. Có tỷ lệ sở hữu sau khi mua và thực



Thanglong Invest
Group

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

---***---

Số: 288/2019/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn Điều lệ

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông CTCP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long

- Căn cứ theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ theo Luật Chứng khoán số 70/2006/QH 11 ngày 29/06/2006;
- Căn cứ theo Luật Chứng khoán số 62/2010/QH 12 ngày 24/11/2010 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ theo Nghị định số 58/2012/NĐ - CP ngày 20/07/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ theo Nghị định 60/2015/NĐ - CP của Chính phủ ngày 26/06/2015 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (TIG).

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 ngày 26/04/2017 đã thông qua Tờ trình số 19/2017/TTr - HĐQT ngày 14/04/2017 về việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ để đầu tư xây dựng và hoàn thiện các dự án bất động sản: Dự án khu du lịch, biệt thự sinh thái nghỉ dưỡng Vườn Vua (Vườn Vua Resort& Villas); Dự án Khu nhà vườn liền kề TIG Đại Mỗ (TIG Đại Mỗ Green Garden); Dự án khu nhà ở lô 8.1 Mỹ Đình; Đầu tư phát triển hệ thống sản phẩm gia dụng Hyundai/HDE..... Tuy nhiên do các yếu tố khách quan thị trường và thực tế triển khai các dự án nên thời gian qua Công ty chưa triển khai thực hiện kế hoạch phát hành cổ phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Để có đủ nguồn vốn phục vụ hoạt động đầu tư kinh doanh giai đoạn 2019 - 2020, Hội đồng quản trị Công ty (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua việc tiếp tục triển khai Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn Điều lệ trong năm 2019 - 2020 (Phương án phát hành đính kèm).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Lưu VT, HĐQT, BKS.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Phúc Long

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

(Kèm theo Tờ trình số 288/2019/TTr-HĐQT ngày 16/04/2019)

CĂN CỨ PHÁP LÝ CHO VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

- Căn cứ theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ theo Luật Chứng khoán số 70/2006/QH 11 ngày 29/06/2006;
- Căn cứ theo Luật Chứng khoán số 62/2010/QH 12 ngày 24/11/2010 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ theo Nghị định số 58/2012/NĐ - CP ngày 20/07/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ theo Nghị định 60/2015/NĐ - CP của Chính phủ ngày 26/06/2015 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (TIG).
- Căn cứ vào kế hoạch đầu tư và kế hoạch kinh doanh của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long.

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY TRƯỚC ĐỢT PHÁT HÀNH

Tên gọi: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long

Tên giao dịch quốc tế: Thanglong Invest Group.

Tên viết tắt : TIG

Địa chỉ : Tầng 8, tháp B, tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình I, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Điện thoại : 024.62588555

Fax: 024.62566966

Vốn điều lệ : 826.502.770.000 đồng (Tám trăm hai mươi sáu tỷ, năm trăm linh hai triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn đồng).

Số lượng cổ phần đã phát hành: 82.650.277 cổ phần.

Số lượng cổ phần đang lưu hành: 82.650.277 cổ phần

Số lượng cổ phiếu quỹ : 0 cổ phần

II. THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH

1. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH

- Chuẩn bị nguồn vốn để đầu tư xây dựng và hoàn thiện các dự án bất động sản: Dự án khu du lịch, biệt thự sinh thái nghỉ dưỡng Vườn Vua (Vuon Vua Resort& Villas); Dự án Khu nhà vườn liền kề TIG Đại Mỗ (TIG Dai Mo Green Garden House); Dự án khu nhà ở lô 8.1 Mỹ Đình;
- Đầu tư phát triển hệ thống sản phẩm gia dụng Hyundai Electronics.
- Để phục vụ cho hoạt động M&A, đầu tư vào một số doanh nghiệp tiềm năng.
- Bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. PHẠM VI PHÁT HÀNH

- Tên cổ phiếu chào bán:

Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long.

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng).
- Số lượng cổ phần chào bán: Tối đa 25.000.000 cổ phần (Hai mươi lăm triệu cổ phiếu).
- Tổng giá trị cổ phiếu chào bán: Tối đa 250.000.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi tỷ đồng) (tính theo mệnh giá)
- Đối tượng chào bán: Chào bán cho các nhà đầu tư chiến lược/đối tác khách hàng thân thiết.
- Hình thức chào bán: Chào bán riêng lẻ cho dưới 100 nhà đầu tư.
- Tiêu chí lựa chọn đối tượng chào bán: Để tham gia vào đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ của TIG, các nhà đầu tư là các tổ chức, cá nhân trong nước hoặc nước ngoài phải đáp ứng một trong những tiêu chí sau:
 - + Có tiềm lực tài chính mạnh, hỗ trợ được cho Công ty về vốn.
 - + Có năng lực chuyên môn, có khả năng hỗ trợ hiệu quả cho Công ty trong quá trình phát triển.
 - + Các cổ đông, đối tác khách hàng thân thiết có quan hệ hợp tác kinh doanh với TIG.
- Giá chào bán: Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần.
- Danh sách các đối tượng chào bán: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tìm kiếm, lựa chọn và thông qua danh sách nhà đầu tư được tham gia mua cổ phần chào bán riêng lẻ, đàm phán các điều kiện về giá và các điều kiện ràng buộc khác để đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông và Công ty. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được toàn quyền quyết định đối tượng chào bán mà không cần phải xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông và không cần phải thực hiện chào mua công khai kể cả trong các trường hợp:
 - + Chào bán cho các tổ chức, cá nhân dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng chào bán vượt mức sở hữu được quy định tại Khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán.
 - + Chào bán dẫn đến tỷ lệ sở hữu cổ phần của một tổ chức hoặc một cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan tăng từ 10% trở lên vốn điều lệ của tổ chức phát hành trong một đợt chào bán hoặc nhiều đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất.
- Phương án xử lý số cổ phần không phân phối hết:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền phân phối số cổ phiếu mà những đối tượng được mua cổ phiếu chào bán riêng lẻ không đăng ký mua hết với giá bán không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần. HĐQT được toàn quyền quyết định về điều kiện và đối tượng dự kiến chào bán số cổ phiếu chưa phân phối hết mà không cần phải thực hiện lấy ý kiến ĐHĐCĐ và không cần phải thực hiện chào mua công khai kể cả trong các trường hợp sau:

 - + Chào bán, phát hành cho các tổ chức, cá nhân dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu phải chào mua công khai.
 - + Chào bán, phát hành dẫn đến tỷ lệ sở hữu cổ phần của một tổ chức hoặc cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân, người có liên quan tăng từ 10% trở lên vốn điều lệ của TIG.
- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành riêng lẻ cho đối tác chiến lược, cổ đông lớn, đối tác khách hàng thân thiết: Bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án sử dụng chi tiết nguồn vốn thu được từ việc phát hành cổ phiếu căn cứ theo nhu cầu của Công ty, phù hợp với tình hình thực tế.

- Thời gian thực hiện: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chào bán

III. LƯU KÝ VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH THÊM

Toàn bộ số cổ phần phát hành thêm sẽ được niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam sau khi hoàn tất đợt phát hành.

IV. SỬA ĐỔI KHOẢN 1 ĐIỀU 5 ĐIỀU LỆ CÔNG TY VÀ PHỤ LỤC 1 ĐÍNH KÈM THEO QUY MÔ VỐN MỚI SAU KHI HOÀN THÀNH ĐỢT CHÀO BÁN

V. ỦY QUYỀN

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án phát hành nêu trên, đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Xây dựng phương án phát hành và phương án sử dụng vốn chi tiết bao gồm nhưng không giới hạn: quyết định số lượng cổ phiếu chào bán; tỷ lệ phân phối, phê duyệt tiêu chí và đối tượng phát hành cụ thể.
- Lựa chọn thời điểm chào bán;
- Lựa chọn nhà đầu tư phù hợp với tiêu chí đã đặt ra;
- Lập phương án xử lý số cổ phiếu không chào bán hết (nếu có);
- Cân đối để phân bổ và sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán vào các mục đích nêu trên một cách hợp lý. Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị được phép sửa đổi, bổ sung mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) đảm bảo hiệu quả và lợi ích cho Công ty, cho các cổ đông và báo cáo lại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
- Quyết định và thực hiện các công việc và thủ tục liên quan để thực hiện việc phát hành.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phần.
- Chủ động sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm.
- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được phát hành theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Phúc Long

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2019



ThangLong Invest
Group

BAN KIỂM SOÁT

Số: 289/2019/BC-BKS

BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
(Tại cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên 2019)

Kính thưa: Các quý vị Đại biểu, các quý vị cổ đông.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ - CP ngày 06/06/2017 của Chính Phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư 95/2017/TT - BTC ngày 22/09/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn Nghị định 71/2017/NĐ - CP ngày 06/06/2017 của Chính Phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long;
- Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long đã kiểm toán;
- Căn cứ kết quả kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm Soát năm 2018.

Ban Kiểm soát Công ty Báo cáo trước Đại Hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2018 như sau:

PHẦN I: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Các công việc năm 2018 Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm soát như sau:

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp và đã thống nhất thông qua các nội dung chính như sau:

- Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017;
- Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;
- Báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018;
- Kiểm tra các quy trình thực hiện và tuân thủ các quy định liên quan tới công bố thông tin;

- Thảo luận nội bộ về kế hoạch kiểm tra, giám sát trong năm 2018;
- Kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện Nghị Quyết của Đại hội cổ đông năm 2018, giám sát Hội Đồng Quản Trị, Ban điều hành trong việc quản lý điều hành hoạt động kinh doanh Công ty; theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty và/hoặc đối với các cuộc họp Ban kiểm soát không tham gia được đều đã được cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty. Trao đổi thường xuyên với Hội đồng quản trị và Ban điều hành về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh và các nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh nhằm phát hiện những rủi ro, thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp nhằm hạn chế rủi ro trong hoạt động kinh doanh và đầu tư.
- Kiểm tra công tác hạch toán kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính quý, năm 2018.
- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.

PHẦN II: THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2018

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HĐKD HỢP NHẤT

Đơn vị tính: Đồng

1. Tổng thu nhập năm 2018	303.233.775.632
Trong đó:	
- Thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh	259.745.708.115
- Thu nhập từ hoạt động tài chính	35.236.914.681
- Thu nhập khác	132.545.197
- Lãi (lỗ) từ công ty liên kết	8.118.607.639
2. Tổng Chi phí năm 2018	228.612.053.124
Trong đó:	
- Giá vốn hàng bán	214.643.947.514
- Chi phí bán hàng	372.206.415
- Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.632.306.984
- Chi phí tài chính	1.241.549.701
- Chi phí khác	722.042.510
3. Kết quả kinh doanh	
- Tổng doanh thu (1)	303.233.775.632
- Tổng chi phí (2)	228.612.053.124
- Lợi nhuận trước thuế (3) = (2) – (1)	74.621.722.508
- Thuế TNDN hiện hành (4)	14.905.378.834
- Thuế TNDN hoãn lại (5)	122.623.124
- Lợi nhuận sau thuế (6) = (3) – (4) – (5)	59.593.720.550
Trong đó:	
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	213.600.998
- Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	59.380.119.552

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HĐKD CÔNG TY MẸ

Đơn vị tính: Đồng

1. Tổng thu nhập năm 2018	262.592.731.445
Trong đó:	
- Thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh	227.477.281.046
- Thu nhập từ hoạt động tài chính	34.995.769.824
- Thu nhập khác	119.680.575
2. Tổng Chi phí năm 2018	194.344.399.393
Trong đó:	
- Giá vốn hàng bán	185.086.954.751
- Chi phí bán hàng	372.206.415
- Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.019.114.263
- Chi phí tài chính	1.201.003.672
- Chi phí khác	665.120.292
3. Kết quả kinh doanh	
- Tổng doanh thu (1)	262.592.731.445
- Tổng chi phí (2)	194.344.399.393
- Lợi nhuận trước thuế (3) = (2) – (1)	68.248.332.052
- Thuế TNDN hiện hành (4)	14.805.840.469
- Thuế TNDN hoãn lại (5)	-
- Lợi nhuận sau thuế (6) = (3) – (4) – (5)	53.442.491.583

PHẦN III: KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA BAN KIỂM SOÁT

I. ĐÁNH GIÁ CÁC MẢNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ CÁCH THỨC QUẢN LÝ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban kiểm soát cơ bản thống nhất với đánh giá của Tổng giám đốc về hầu hết các mảng hoạt động của Công ty trong năm 2018

1. Công tác tổ chức nhân sự, hành chính quản trị:

- Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ trong năm 2018, đều được Ban điều hành thực hiện đúng thẩm quyền của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty.
- Các trường hợp bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT đều được TGD trình xin ý kiến HĐQT kịp thời và đúng quy định.

2. Hoạt động kinh doanh:

- Trong năm 2018, Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong các hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Tất cả các hoạt động đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các nội quy, quy chế Công ty.

- Hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của Pháp Luật và thực hiện đúng các Nghị quyết của Đại Hội Cổ Đông.
- Năm 2018, Công ty đã thực hiện thoái vốn tại mảng xe điện và tập trung phát triển mảng gia dụng – điện – điện tử Hyundai/HDE, một ngành rất nhiều tiềm năng phát triển. Công ty cũng đã triển khai nhiều lĩnh vực kinh doanh mới nhằm mở rộng thị trường, đa dạng hóa sản phẩm, đặc biệt là các sản phẩm thân thiện với môi trường, tạo nền tảng cho sự phát triển nhanh, bền vững trong giai đoạn tiếp theo.
- Bên cạnh việc nỗ lực hoàn thiện thủ tục pháp lý để có thể sớm mở bán biệt thự nghỉ dưỡng Vườn Vua, đầu tư xây dựng các căn biệt thự để bán, tạo tiền đề cho các năm tiếp theo, trong năm Công ty tiếp tục đầu tư thêm các phòng nghỉ dưỡng và các công trình phụ trợ như bể bơi, nhà hàng và bar, cafe, khu spa, giải trí, thể thao, chính thức đưa cụm nhà hàng, butffe & trung tâm tổ chức hội nghị, hội thảo, sự kiện tiệc cưới tiêu chuẩn 5 sao Golden Lotus Palace vào hoạt động. Góp phần làm cho doanh thu, lợi nhuận năm 2018 tăng so với năm 2017.

Một số chỉ tiêu chủ yếu về kết quả kinh doanh trong năm tài chính 2018, theo BCTC hợp nhất, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH 2017	KH 2018	TH 2018	Tỷ lệ TH/KH 2018	Tỷ lệ TH 2018/2017
1. Tổng doanh thu	258.321	500.000	303.233	61%	117%
2. Lợi nhuận trước thuế	69.965	124.000	74.621	60%	107%
3. Lợi nhuận trước thuế/VĐLbq	9,32%	15,69%	9,55%	60,9%	102%

+ Tổng doanh thu hợp nhất đạt 303,233 tỷ đồng, tăng 11,7% so với năm 2017, đạt 61% so với kế hoạch.

+ Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 74,621 tỷ đồng, tăng 7% so với năm 2017, đạt 60% so với kế hoạch.

Một số chỉ tiêu chủ yếu về kết quả kinh doanh trong năm tài chính 2018 của Công ty mẹ, theo BCTC riêng, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH 2017	KH 2018	TH 2018	Tỷ lệ TH/KH 2018	Tỷ lệ TH 2018/2017
1. Tổng doanh thu	212.217	450.000	262.592	58%	124%
2. Lợi nhuận trước thuế	69.172	90.000	68.248	76%	99%
3. Lợi nhuận trước thuế/VĐLbq	9,21%	11,39%	8,73%	76,7%	95%

- + Tổng doanh thu từ hoạt động kinh doanh năm 2018 là 262,89 tỷ đồng, tăng 24% so với năm 2017, đạt 58% so với kế hoạch.
- + Lợi nhuận trước thuế đạt 68,25 tỷ đồng, giảm 1% so với năm 2017, đạt 76% so với kế hoạch.

3. Hoạt động tài chính kế toán:

- Công ty đã tuân thủ đầy đủ các yêu cầu của chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán do Bộ tài chính ban hành trong công tác tổ chức công tác tài chính kế toán. Các báo cáo được lập đầy đủ chính xác, trung thực và hợp pháp.
- Các báo cáo tài chính, báo cáo thuế ... đều được lập chính xác, đầy đủ và kịp thời công bố thông tin theo quy định của UBCKNN; Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập được thực hiện đúng quy định tại điều lệ Công ty và Nghị quyết của đại hội đồng Cổ Đông thường niên năm 2018
- Ban Kiểm soát xác định số liệu như trong báo cáo tài chính của Chủ Tịch HĐQT và Tổng Giám Đốc trình bày Đại Hội đã thể hiện trung thực, chính xác tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty.

4. Hoạt động của Ban điều hành:

- Ban điều hành tổ chức hoạt động kinh doanh tốt. Tuân thủ đúng nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông giao phó.
- Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, trong năm 2018 Ban điều hành đã năng động, sáng tạo, thường xuyên đưa ra các giải pháp kinh hợp lý để khắc phục khó khăn và thực tốt kế hoạch kinh doanh năm 2018 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 thông qua và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Ban điều hành đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng các định hướng, chỉ đạo của HĐQT.
- Trong thời gian hoạt động vừa qua Ban Kiểm soát không phát hiện điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành của Ban điều hành.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC CỦA HĐQT NĂM 2018

- HĐQT đã giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã đề ra.
- Năm 2018 HĐQT đã tiến hành 11 phiên họp. Các phiên họp của Hội đồng quản trị có số thành viên tham dự đảm bảo theo đúng quy định. Số phiên họp của Hội đồng quản trị đảm bảo theo đúng quy định tại điều lệ Công ty.
- Ban hành kịp thời các Nghị quyết sau khi có kết quả kiểm phiếu dưới hình thức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản các thành viên thông qua tờ trình. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị được ban hành đúng chức năng, quyền hạn của Hội đồng quản trị và phù hợp với chủ trương, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và hoàn toàn tuân thủ luật doanh nghiệp cũng như các quy định khác của pháp luật.
- Trong công tác phối hợp với Ban Kiểm soát: HĐQT tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm Soát hoàn thành nhiệm vụ. Các Tờ trình, Nghị quyết, biên bản kiểm phiếu biểu

quyết của HĐQT đều được gửi tới Ban Kiểm soát để tạo thuận lợi cho công tác của Ban Kiểm soát.

- Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện toàn bộ các nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Trong năm 2018 HĐQT đã thông qua và ban hành 11 nghị quyết và quyết định thuộc thẩm quyền HĐQT liên quan đến công tác quản trị, điều hành, nhân sự.
- Việc bầu thành viên trong HĐQT đều được HĐQT xin ý kiến của ĐHĐCĐ theo đúng qui định.
- Các vấn đề quan trọng của Công ty đều được HĐQT lấy ý kiến bằng văn bản
- Ban kiểm soát đã kiểm soát tất cả các hợp đồng, giao dịch của TIG. Trong đó, bao gồm các hợp đồng giao dịch với các bên có liên quan hay các hợp đồng giao dịch có phát sinh mua bán lại hàng hóa, dịch vụ, cổ phiếu do Hội đồng quản trị; Ban Tổng Giám đốc thực hiện trong các năm qua và nhận thấy không vi phạm Điều lệ, quy chế, quy định của pháp luật và không gây thiệt hại cho Công ty.

PHẦN IV: THÙ LAO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

- Tổng thù lao Ban kiểm soát năm 2018 là: 96.000.000 đồng

Trong đó:

Thù lao của Trưởng Ban Kiểm soát là: 48.000.000 đồng

Thù lao của 02 thành viên Ban Kiểm soát: 24.000.000 đồng /01 thành viên

PHẦN V: BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ TỪNG KIỂM SOÁT VIÊN

Được sự tin nhiệm của ĐHĐCĐ giao cho trong nhiệm 2016 - 2021, Năm 2018 chúng tôi tự thấy một số vấn đề sau:

- Về số lượng thành viên tham gia Ban Kiểm soát: Đủ theo qui định của pháp luật nhà nước, đủ đáp ứng được việc kiểm tra kiểm soát tình hình kinh doanh thực tế tại Công ty.
- Ban kiểm soát gồm có 3 thành viên, 01 Trưởng Ban chuyên trách và 02 thành viên. Các kiểm soát viên đều hoạt động độc lập, không giữ các chức vụ quản lý tại Công ty, không làm việc tại bộ phận kế toán, kiểm toán của Công ty hoặc kiểm toán viên độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.
- Về mức độ hoàn thành công việc được giao: Các thành viên trong Ban kiểm soát đều rất có trách nhiệm, cơ bản hoàn thành các công việc mà ĐHĐCĐ giao phó theo đúng qui định của pháp luật hiện hành.
- Ban kiểm soát đã hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ quy định trong Điều lệ. Các quyết định của BKS đã được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Ban kiểm soát đã phân công nhiệm vụ đối với các kiểm soát viên, đã tổ chức các phiên họp định kỳ theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Để giải quyết kịp thời các công việc phát sinh, BKS thường xuyên trao đổi, lấy ý kiến các kiểm soát viên qua mail, điện thoại.

- Tuy nhiên do điều kiện về chuyên môn còn hạn chế, không thuận lợi về yếu tố địa lý, thời gian nên Ban kiểm soát chưa thể tham gia ý kiến nhiều cho Hội Đồng Quản trị, Ban điều hành trong những định hướng lớn của Công ty.

PHẦN VI: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

I. NHIỆM VỤ CHUNG

Ban kiểm soát Công ty thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát sẽ tiến hành kiểm soát định kỳ hàng quý hoặc đột xuất, thời gian cụ thể sẽ được thông báo tới Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các phòng ban chức năng chuẩn bị hồ sơ, tài liệu trước ít nhất 1 tuần (đối với kiểm soát định kỳ). Ngoài ra nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm chế độ và điều lệ Công ty Ban kiểm soát sẽ tiến hành làm việc kịp thời để có thông báo với HĐQT và báo cáo Đại hội cổ đông.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh từng quý;
2. Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành;
3. Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên đề ra;
4. Xem xét việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư, quy chế trả lương và các quy chế quy định khác theo đúng quy định của nhà nước và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
5. Tham gia đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị và Ban điều hành để hoạt động kinh doanh hiệu quả hơn.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty ;
- Lưu VT, HĐQT, BKS.

T/M. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban



Trần Hải Văn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ThangLong Invest
Group

BAN KIỂM SOÁT

---***---

Số: 291/2019/TTr-BKS

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật có liên quan, Ban kiểm soát CTCP Tập đoàn Thăng Long trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty như sau:

I. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

1. Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, thuộc danh sách đã được UBCK chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết;
2. Có kinh nghiệm kiểm toán;
3. Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
4. Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
5. Đáp ứng được yêu cầu của CTCP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
6. Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

II. Danh sách các công ty kiểm toán:

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Ban kiểm soát kính đề xuất Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua danh sách các công ty kiểm toán sẽ được xem xét để chỉ định làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019 của CTCP Tập Đoàn Đầu tư Thăng Long (*Danh sách công ty kiểm toán đính kèm*)

III. Đề xuất của Ban Kiểm soát:

1. Đề nghị Đại hội đồng Cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán như đã nêu;
2. Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên theo đề xuất của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ xem xét, cho ý kiến và thông qua các đề xuất nêu trên.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Trần Hải Văn



**DANH SÁCH CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐƯỢC UBCKNN CHẤP THUẬN
KIỂM TOÁN CÁC CÔNG TY NIÊM YẾT NĂM 2019**

1. CÔNG TY TNHH KPMG (KPMG)
2. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C (A&C)
3. CÔNG TY TNHH PWC (VIỆT NAM)
4. CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM (E&Y)
5. CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM
6. CÔNG TY TNHH PKF VIỆT NAM (PKF)
7. CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM TOÁN AASC (AASC)
8. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (AVA)
9. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN CHUẨN VIỆT (VIETVALUES)
10. CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN NAM VIỆT (AASCN)
11. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN BDO (BDO)
12. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM (CPA VIETNAM)
13. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT (ANVIET)
14. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & TƯ VẤN RSM VIỆT NAM (RSM VIETNAM)
15. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC (AAC)
16. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT (NHÂN TÂM VIỆT)
17. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (VAE)
18. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TTP (TTP)
19. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY (UHY)
20. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN – TƯ VẤN ĐẤT VIỆT (VIETLAND)
21. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO (VACO)
22. CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)
23. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (AISC)
24. CÔNG TY TNHH GRANT THORNTON (VIỆT NAM) (GT)
25. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM (AFC)





ThangLong Invest
Group
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

---***---

Số: 292/2019/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán và được Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long thông qua.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2018 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)
I	KẾT QUẢ KINH DOANH CÔNG TY MẸ	
1	Tổng doanh thu	262.592.731.445
2	Tổng chi phí	194.344.399.393
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	68.248.332.052
4	Thuế TNDN hiện hành	14.805.840.469
5	Thuế TNDN hoãn lại	-
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	53.442.491.583
II	Dự kiến trình ĐHCĐ về việc phân phối lợi nhuận sau thuế	
1	Tổng LN sau thuế chưa phân phối	61.102.458.176
1.1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	7.659.966.593
1.2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2018	53.442.491.583
2	Dự kiến phân phối như sau	42.796.187.663
2.1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 2% LNST	1.222.049.163
2.2	Trả thù lao HĐQT không chuyên trách; BKS	249.000.000
2.2	Chia cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ chi trả là 5% vốn điều lệ	41.325.138.500

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian chi trả cổ tức năm 2018 dựa trên tình hình thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Lưu VT, HĐQT, BKS.

